



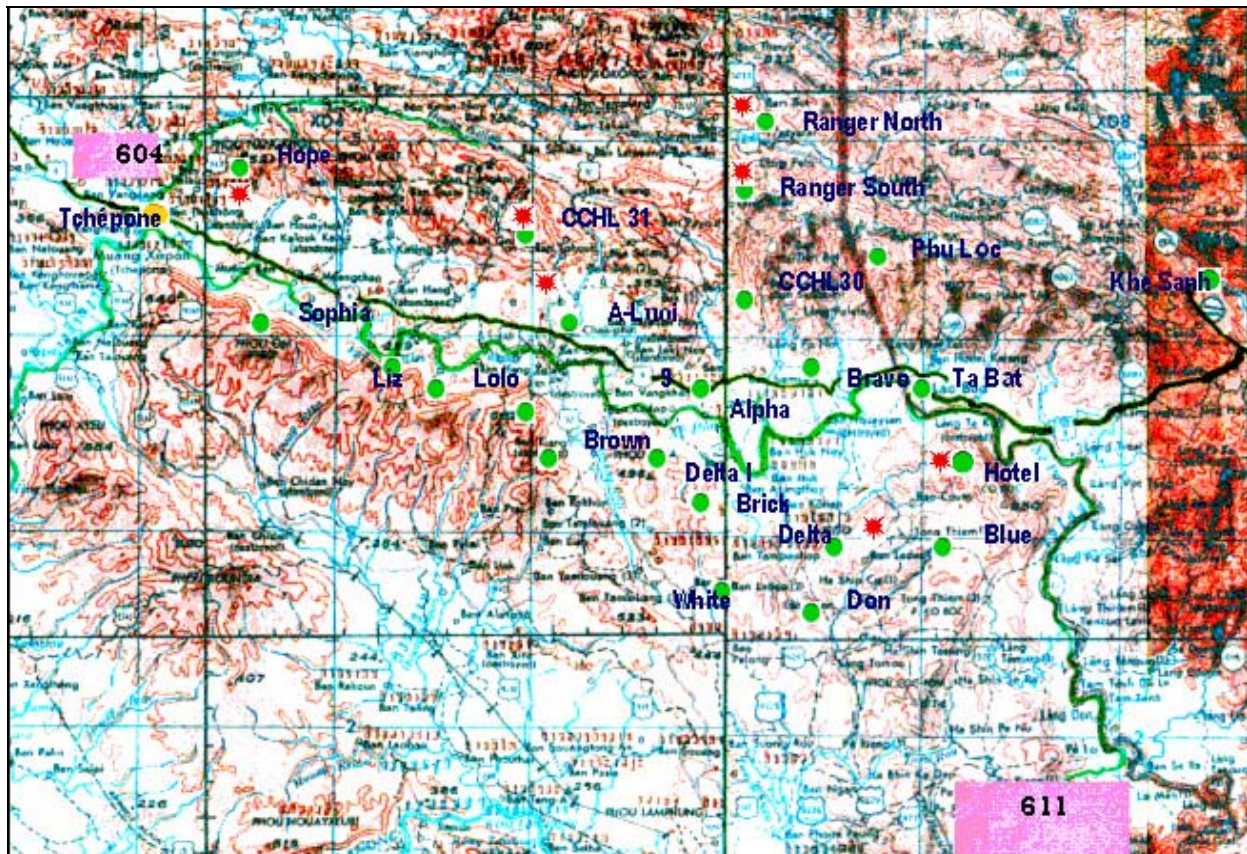
Hành Quân Hạ Lào

Lam Sơn 719

Từ ngày 8/2 đến ngày 6/4/1971

Do những chuyển biến chính trị tại Kampuchea, CSBV không thể xử dụng như trước cảng Kompong Som để chuyển vận chiến cụ và tiếp liệu cho chiến trường tại Miền Nam. Trong khi đó các cuộc hành quân vượt biên của QL/VNCH đã phá nát các căn cứ hậu cần và mật khu an toàn của họ trên đất nước Chùa Tháp. Thêm vào đó kế hoạch bình định và phát triển được đẩy mạnh sau cuộc tổng công kích thảm bại của Việt Cộng trong năm Mậu Thân.

Tình hình ổn định và an ninh thu hoạch được tại Miền Nam sau các cuộc hành quân sang Campuchia đưa đến việc hoạch định một cuộc hành quân sang Lào để phá hủy các căn cứ tiếp vận của địch và ngăn chặn sự xâm nhập của CSBV vào Nam nhằm trì hoãn kế hoạch tổng công kích của CS dự trù vào năm 1972 là năm bầu cử tại Mỹ, và để QLVNCH có thể hoàn tất chương trình Việt Nam Hóa Chiến Tranh (*có nghĩa là để người bạn đồng minh của chúng ta được 'tháo chạy trong danh dự, hay còn có nghĩa Withdraw And Run*).



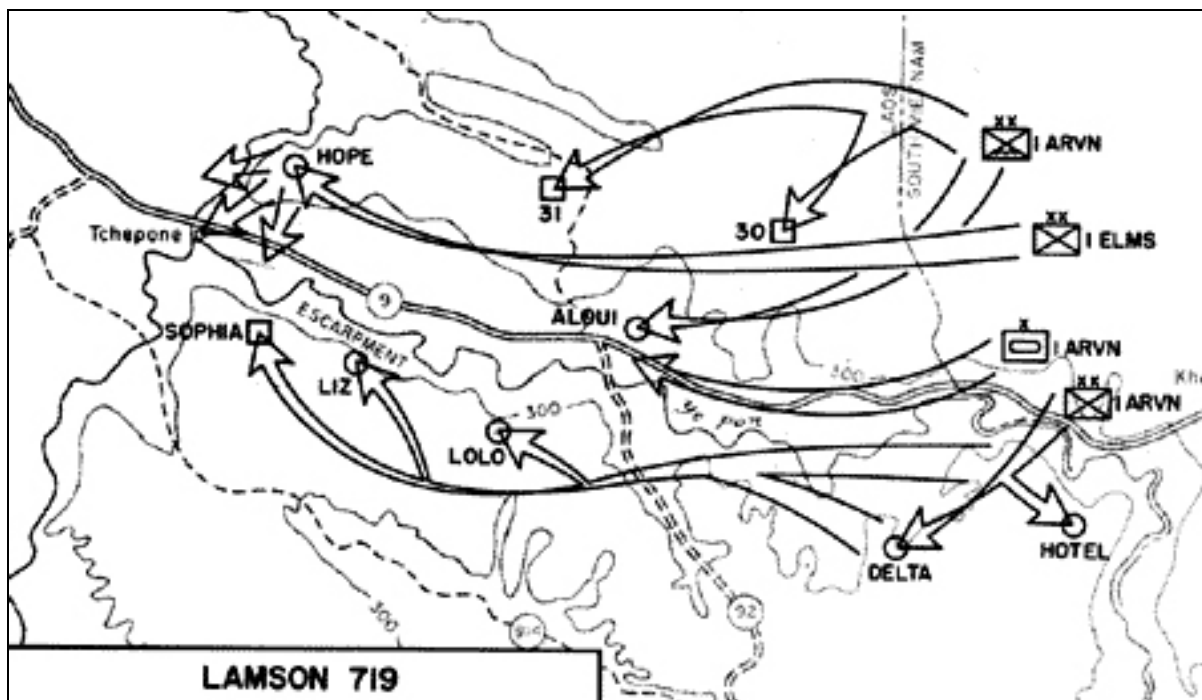
Mặt trận Hạ Lào Lam Sơn 719

Đầu tháng 12/1970, tin tức tình báo cho biết Cộng quân đã tập trung quân số, vũ khí, lương thực tối đa tại Tchepone Hạ Lào để chuẩn bị tấn công hai tỉnh cực Bắc của VNCH. Tướng Abram, Tư Lệnh quân đội Mỹ tại VN và Bộ Tổng Tham Mưu của QL/VNCH đã quyết định dùng các đại đơn vị QLVNCH

để tấn công thẳng vào căn cứ địa 604 của CSBV trên đất Lào, nhằm ngăn chặn kế hoạch mùa khô 1971 của CSBV.

Về phía CSBV, sau khi bị thiệt hại nặng ở mặt trận Campuchia vì các cuộc hành quân vượt biên của VNCH, họ đã dồn mọi nỗ lực chuyên vận người, lương thực và vũ khí vào mật khu 604 của chúng quanh thị trấn Tchépone trên đất Lào suốt 4 tháng liên tiếp trước tháng Mười để chuẩn bị đánh lớn vào VNCH khi mùa khô tới.

Để bẻ gãy kế hoạch của đối phương, các BTL quân sự Việt Mỹ quyết định ra tay trước, ngày 5/2/1971 tại BTL/SĐ1BB tại Huế, Tướng Abram, Tư Lệnh của Quân Lực Mỹ tại VN đã phối hợp bàn định với Tướng Cao Văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng/QLVNCH và các vị Tư Lệnh chiến trường tại Quân Khu I để khởi động cuộc hành quân vượt qua biên giới Lào Việt đánh thẳng vào sào huyệt của CSBV.



I Mục đích :

Cuộc hành quân này nhằm mục đích cắt đứt đường tiếp vận người và vũ khí của Cộng quân bên Lào (đường mòn Hồ Chí Minh) phá hủy các cơ sở hậu cần 604 của CSBV ở quanh khu vực Tchépone. Dùng quân sự để kiểm soát đường số 9 từ biên giới Lào Việt đến Tchépone nhằm ngăn chặn mọi sự xâm nhập từ phía Bắc xuống Nam trên đường mòn Hồ Chí Minh. Hành Quân Lam Sơn 719 có nghĩa là năm 71, vùng Quốc lộ số 9.

Theo kế hoạch sơ khởi do Tướng Abram và Đại Tướng Cao Văn Viên đồng tác giả, Cuộc hành quân Lam Sơn 719 gồm 4 giai đoạn :

- Giai đoạn I :

BTL Tiền Phương Quân đoàn I di chuyển từ Đà Nẵng ra căn cứ Đông Hà, địa điểm đóng quân của Quân Đoàn 24 Hoa Kỳ cùng với các bộ phận yểm trợ và tiếp vận. Thiết lập kho tiếp vận đồng thời tiếp nhận các đơn vị tăng phái từ Sài Gòn ra. Tổ chức các cuộc hành quân giả tạo để đánh lạc hướng mục tiêu của cuộc hành quân. Thiết lập Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn hành quân tại Khe Sanh (căn cứ Hàm Nghi).

Quân Đoàn 24 của Hoa Kỳ do Tướng Sutherland chỉ huy, mở cuộc hành quân tái thiết con đường số 9 từ Đông Hà tới Lao Bảo và tái chiếm căn cứ Khe Sanh làm căn cứ xuất phát, yểm trợ và điểm tiếp liệu cho cuộc hành quân.

- *Giai đoạn II* : Ba cánh quân của VNCH sẽ tiến quân song song dọc theo QL9 đánh vào mật khu 604 ở Tchépone: Cánh thứ nhất SĐND và Lữ Đoàn 1 Kỳ Binh làm nỗ lực chính tiến quân trên QL9 thiết lập CCHL A-Lưới tại Bản Đông, rồi từ đó nhảy vào Tchépone. Cánh thứ nhì là SĐ1BB tiến song song QL9

để bảo vệ sườn phía Nam. Trong khi đó cánh thứ ba do LĐ1BĐQ được thả xuống các bãi đáp Ranger North và Ranger South để bảo vệ mạn sườn phía Bắc. Giai đoạn này sử dụng tối đa không trợ kê cả pháo đài bay B.52 để oanh kích các mục tiêu khả nghi có sự hoạt động của địch.

- *Giai đoạn III*: sau khi chiếm được Tchépone, lực lượng hành quân tiếp tục táo thanh và phá hủy mật khu 604, căn cứ địa tiếp vận và dưỡng quân của CSBV.

- *Giai đoạn IV*: Sau khi phá hủy mật khu 604, lực lượng hành quân sẽ di chuyển về hướng Đông Nam càn quét dọc theo sông Xépone tới căn cứ địa mật khu 611 rồi trở về Việt Nam.

Ngoài ra khi tấn công qua Hạ Lào dọc QL9, QLVNCH thiết lập các Căn Cứ Hỏa Lực (CCHL) để nhử cho quân CSBV vây quanh rồi cho trực thăng vận đánh thẳng vào chiếm cứ Tchépone. Sư Đoàn TQLC sẽ thi hành kế hoạch nghi binh diễn tập vượt sông Đông Hà với xuống đổ bộ M2 chuẩn bị vượt khu Phi Quân Sự tấn công ra Bắc và làm lực lượng trừ bị.

II. Các đơn vị tham chiến

A Quân Lực VNCH & ĐÔNG MINH :

1. Các đơn vị cơ hữu của Quân Đoàn I: Lực lượng hành quân của quân lực VNCH tổ chức thành 3 cánh quân chính tiến dọc theo quốc lộ 9 đến Tchépone đặt dưới quyền chỉ huy mặt trận của Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm, Tư Lệnh Quân Đoàn I / Quân Khu I.

* **Cánh thứ nhất: Sư Đoàn (SĐ) 1 BB** (-) do Thiếu Tướng Phạm Văn Phú làm Tư Lệnh, Đại Tá Vũ Văn Giai TLP, gồm có :

- Trung Đoàn 1 Bộ Binh do Đại Tá Nguyễn Văn Điem Trung Đoàn Trưởng chỉ huy với 4 Tiểu Đoàn Bộ Binh. thiết lập Căn Cứ Hỏa Lực Hotel và Delta trong giai đoạn 1 và tấn công vào Tchépone ở giai đoạn 2,

- Trung Đoàn 3 Bộ Binh do Đại Tá Phan Bá Hòa với 4 Tiểu Đoàn Bộ Binh tiến song song với QL9 bảo vệ sườn phía Nam của trực tiến quân.

- Trung Đoàn 2 Bộ Binh do Đại Tá Ngô Văn Chung làm Trung Đoàn Trưởng gồm 5 Tiểu Đoàn tác chiến, sau này vào giai đoạn đánh chiếm Tchépone mới tham chiến.

* **Cánh thứ hai : Liên Đoàn 1 Biệt Động Quân (BĐQ)** do Đại Tá Nguyễn Văn Hiệp chỉ huy và Liên Đoàn Phó là Trung Tá Lê Bảo Toàn gồm các TĐ 21, 37 và 39. Sau này được tăng cường thêm TĐ 77 BĐQ Biên Phòng vào giai đoạn cuối của cuộc hành quân. Liên Đoàn 1 BĐQ được trực thăng vận đến hai căn cứ Ranger North và Ranger South để án ngữ mặt phía Bắc của chiến trường.

* **Cánh thứ ba : Sư Đoàn Nhảy Dù** là thành phần nòng cốt chính của cuộc hành quân với 3 Lữ Đoàn tác chiến được tăng phái Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ của Đại Tá Nguyễn Trọng Luật gồm có các Thiết Đoàn 11 và 17, sau này được tăng cường thêm Thiết Đoàn 7 gồm khoảng 120 xe Thiết Giáp M41 và M113.

Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ cùng với LĐ1ND là lực lượng nòng cốt trong trận chiến tiến đến Bản Đông để thiết lập căn cứ hỏa lực lớn nhất A-Lưới yểm trợ hỏa lực cho các cánh quân hoạt động trên đất Lào..

* Ngoài ra còn có các TĐ 44 và TĐ 64 Pháo Binh Quân Đoàn 1, trang bị đại bác 155 ly để yểm trợ pháo binh tầm xa đến 14.600 met.

2. Các đơn vị tăng phái :

* Sư Đoàn Nhảy Dù do Trung Tướng Dư Quốc Đống làm Tư Lệnh, Đại Tá Hồ Trung Hậu là Tư Lệnh Phó, gồm 9 Tiểu Đoàn Nhảy Dù và 3 Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly cơ hữu.

- Lữ đoàn 1 Nhảy Dù do Đại tá Lê Quang Lương Lữ Đoàn Trưởng, Trung Tá Lê Văn Ngọc Lữ Đoàn Phó gồm 3 Tiểu Đoàn :

1/ TĐ1ND do Trung Tá Nguyễn Xuân Phan Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Nguyễn Quang Sáng Tiểu Đoàn Phó

2/ TĐ8ND do Trung Tá Văn Bá Ninh Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Trần Hữu Phú Tiểu Đoàn Phó

3/ TĐ9ND do Trung Tá Trần Ngọc Trí Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Võ thanh Đồng Tiểu Đoàn Phó.

- Lữ đoàn 2 Đại tá Trần Quốc Lịch Lữ Đoàn Trưởng, Trung Tá Nguyễn Văn Vũ Lữ Đoàn Phó gồm 3 Tiểu Đoàn :

1/ TĐ5ND do Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Nguyễn Văn Đình Tiểu Đoàn Phó.

2/ TĐ7ND do Thiếu Tá Lê Minh Ngọc làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Trần Đăng Khôi Tiểu Đoàn Phó.

3/ TĐ11ND do Trung Tá Ngô Lê Tĩnh làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá La Trịnh Tường Tiểu Đoàn Phó..

- Lữ đoàn 3 Đại tá Nguyễn Văn Thọ Lữ Đoàn Trưởng, Trung Tá Phạm Hy Mai Lữ Đoàn Phó gồm 3 Tiểu Đoàn :

1/ TĐ2ND do Trung Tá Trần Kim Thạch làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Lê Văn Mạnh Tiểu Đoàn Phó.

2/ TĐ3ND do Trung Tá Lê Văn Phát làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Trần Văn Sơn Tiểu Đoàn Phó..

3/ TĐ6ND do Trung Tá Trương Vĩnh Phước làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Phan Thanh Tùng Tiểu Đoàn Phó.

Theo kế hoạch ban đầu thì SĐND là lực lượng chính tấn công vào căn cứ địa 604 của CSBV tại Tchepone. BTL/SĐND đóng tại Khe Sanh với 3 cánh quân được phối trí như sau:.

- Cánh thứ nhất BCH/LĐ1ND làm nòng cốt chính với 3 Tiểu Đoàn 1, 8 và 9 cùng với LĐ1Kỵ Binh tiến dọc theo Quốc lộ 9 và thiết lập căn cứ A-Lưới tại Bản-Đông.

- Cánh thứ nhì bảo vệ sườn phía Bắc của trục tiến quân trên QL9 gồm BCH/LĐ3ND cùng với TĐ3ND được trực thăng vận đổ xuống cao điểm 456 m thiết lập căn cứ hỏa lực (CCHL) 31. Tiểu Đoàn 2 ND đóng tại cao điểm 727 m thiết lập CCHL 30 và 2 Đại Đội / TĐ6ND được trực thăng vận đổ xuống phía Bắc CCHL 31 vài ngày sau đó.

- Cánh thứ ba gồm Lữ Đoàn 2 ND và các Tiểu Đoàn 5, và 11 đóng tại các căn cứ Tà-Bạt (Lao Bào), Alpha và Bravo trên QL9 cách biên giới khoảng 5 và 10 cây số, bảo vệ trục tiến quân và làm thành phần trừ bị..

- TĐ7ND: Giai đoạn đầu được tăng cường bảo vệ Tổng Hành Dinh / SĐND trong khu vực Khe Sanh và Hướng Hóa. Sau khi đến Đông Hà, TĐ7ND được trực thăng vận đổ xuống phía Tây căn cứ Khe Sanh, khi đảo hầm hố phòng thủ các binh sĩ đã tìm thấy nhiều hầm mộ tập thể của các cán binh CS được đập vùi lấp liếm từ năm 1968 trong cuộc chiến vây hãm Khe Sanh.

* Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến dưới sự điều động và chỉ huy của Đại Tá Bùi Thế Lân, Tư Lệnh Phó, gồm 9 Tiểu Đoàn thuộc các Lữ Đoàn 147, 258 và 369 cùng các TĐ pháo binh 105 ly cơ hữu.

- Lữ đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến do Đại tá Hoàng Tích Thông chỉ huy, với 3 Tiểu Đoàn tác chiến: 2, 4 và 5, Đại Đội Viễn Thám A và một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly, (Tiểu Đoàn 2 do Thiếu tá Phúc chỉ huy, Tiểu Đoàn 4 Thiếu tá Kính và Tiểu Đoàn 5 Trung tá Nhã, Tiểu Đoàn Pháo binh Thiếu tá Đạt và Đại đội Viễn thám A Đại úy Hiền)

- Lữ đoàn 258 do Đại tá Nguyễn Thành Trí chỉ huy với 3 Tiểu Đoàn tác chiến: 1, 7 và 8 và một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly,

- Lữ đoàn 369 do Đại tá Phạm Văn Chung chỉ huy với 3 Tiểu Đoàn tác chiến: 3, 6 và 9 và một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly,

3. Các đơn Vị Đồng Minh.

* Quân Đoàn XXIV trú đóng tại Quân khu 1 do Tướng J.W.Sutherland làm Tư-Lệnh. gồm :

a- Thành phần cơ hữu :1 Lữ đoàn pháo binh, 1 liên đoàn Công Binh,1 Tiểu Đoàn Trực Thăng, 1 Tiểu Đoàn Quân Cảnh.

b- Thành phần Tăng phái : Sư-Đoàn 101 Nhảy Dù với 2 Lữ Đoàn Nhảy Dù., 3 Tiểu Đoàn Pháo Binh, một Liên Đoàn Trực Thăng, 1 Lữ Đoàn/Sư-Đoàn 5 Bộ-Binh, Lữ Đoàn 61 cơ-giới, SĐ 25 Bộ Binh, Thiết Đoàn 1/Lữ-Đoàn 77 Thiết Giáp,..Tổng số 10,000 quân nhân Mỹ.

B Phía CSBV :

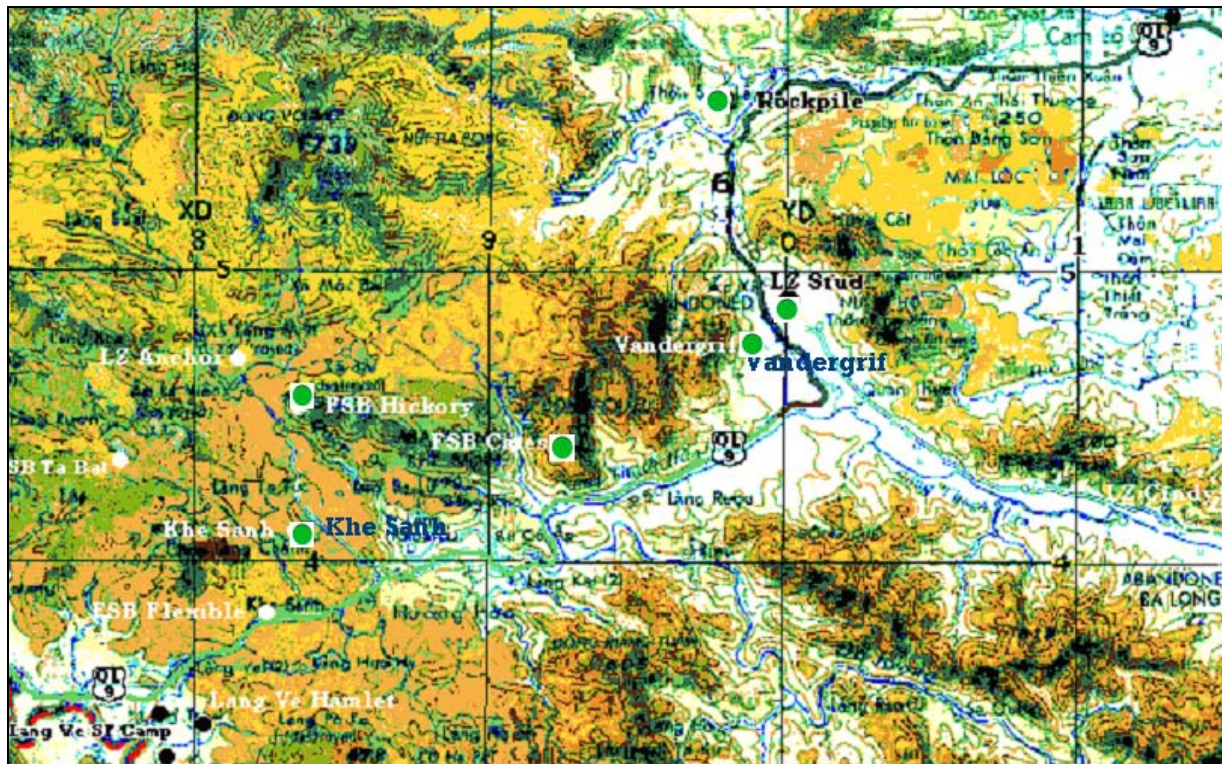
Các đơn vị CSBV thuộc mặt trận 70B, Tư lệnh là Lê Trọng Tấn, TLP là Cao Văn Khánh và Đồng Sĩ Nguyên hiện diện trong vùng hành quân Hạ Lào gồm có khoảng 50,000 lính CSBV với 10,000 dân công và 5,000 lính Pathet Lào (so với VNCH tỉ lệ 3/1)

- SD308 do Nguyễn Hữu An làm TL gồm các Tr/Đ 102D, Tr/Đ36 và Tr/Đ88 cách đôi 500 (Ranger South) vài cây số & ở đầu sông Samu
- SD2CSBV gồm các Tr/Đ 1 Tr/Đ 3 và Tr/Đ 141 tại phía Tây Tchepone.
- SD304CSBV gồm các Tr/Đ7 Tr/Đ24B Tr/Đ 66 và Tr/Đ 81 Pháo đóng dọc theo QL 9. do Thượng Tá Nguyễn Xuân Rục chỉ huy.(bị TĐ1ND tiêu diệt)
- SD 320 gồm các Tr/Đ 48,52 và Tr/Đ 64 đóng dọc theo phía Tây của Khu Phi Quân Sự..(bị thiệt hại nặng khi giao tranh với TĐ8ND)
- SD324B với 3 Tr/Đ 812, Tr/Đ 803, Tr/Đ 29 và Tr/Đ 675 Pháo.
- Tiểu Đoàn Pháo 126 và TĐ164 Sơn pháo với các loại 82 ly, 122 ly, 130 ly....
- Ngoài ra CSBV còn có 9 Tr/Đ biệt lập.
- 20 TĐ phòng không được trang bị từ 2 đến 16 súng phòng không, đủ loại từ 23 tới 100 mm (tổng cộng khoảng 170 đến 200 súng phòng không) về sau có thêm hỏa tiễn tầm nhiệt SA-7
- Trung Đoàn 202 chiến xa.

III. Ngày khai diễn

Giai đoạn 1: Hành quân DEWEY CANYON II là giai đoạn 1 của cuộc hành quân LAM SƠN 719, bắt đầu ngày 29/1/72 kết thúc ngày 2/2/71.

Lúc 4 giờ sáng ngày 29/2/1971, Quân Đoàn 24 Hoa Kỳ mở cuộc Hành Quân Dewey Canyon II gồm các lực lượng Bộ Binh, Nhảy Dù, Chiến Xa, Pháo Binh, Công Binh... xuất phát khai thông Quốc Lộ 9, từ Đông Hà đến biên giới Lào Việt. Đoạn đường từ Đông Hà đến căn cứ hỏa lực Vandergrift do Sư Đoàn 101 Nhảy Dù trách nhiệm an ninh lộ trình. Từ Vandergrift tới biên giới Hạ-Lào do Lữ Đoàn 1/SĐ5BB Mỹ trấn nhậm. Sửa chữa Quốc Lộ 9 và Phi Trường Khe Sanh do Liên Đoàn 45/Lữ Đoàn 18 CBCĐ đảm trách.



Xưa kia, vì Vương quốc Lào nằm trong đất liền nên người Pháp xây dựng đường số 9 để thông thương ra vùng bờ biển Việt Nam. Đường số 9 chạy theo hướng Đông - Tây, cắt ngang lãnh thổ

miền Trung song song với khu phi quân sự trong phần đất Việt Nam và xuyên qua vùng Hạ Lào. Từ Đông Hà, đường số 9 chạy về hướng Tây, xuyên qua vùng đất tương đối bằng phẳng khoảng mười cây số tới Cam Lộ, sau đó bắt đầu lên dốc đi vào vùng cận sơn quanh co qua một số căn cứ quân sự quan trọng như Rockpile, Vandergrift (Cà Lu) v.v... cho tới đèo Ai Lao tại cây số 63. Từ đây tới biên giới, con đường đồ dốc qua Khe Sanh tại cây số 65 rồi xuyên qua Làng Vei, Lao Bảo sát biên giới Lào - Việt tại cây số 83.

Từ Lao Bảo, đường số 9 vào nội địa Lào dọc theo thung lũng sông Xépone ven theo mạn Bắc, hai bên có núi đá cao trung bình khoảng 500m và một số bản làng của người Thượng. Bản Đông tại cây số 103 là giao điểm với đường 92 chạy theo hướng Bắc - Nam. Xa hơn nữa chừng 20 cây số về hướng Tây là thị trấn Tchépone thuộc tỉnh Savanakhet, giao tuyến của các trục lộ chính thuộc vùng thung lũng các sông Xepone và Cửu Long. Sau Tchépone, đường số 9 đi qua một vùng đồng bằng chừng 100 cây số cho tới Muong Phine, nơi khởi đầu đường 23 đi Saravane, sau đó tới Phalane. Qua Phalane, đường số 9 chạy vào vùng nhiều ruộng lúa dân cư đông đúc, qua Dong Hen, rồi Seno nơi có đường 13 nối liền các thị trấn quan trọng bên bờ Đông sông Cửu Long như Đé đô Luang Prabang, Vientiane, Thakphet, Paksé thuộc Lào và Stung Streng rồi đến Kratié bên Cam Bốt. Khi tới điểm chốt cực Tây là Savanakhet nằm trên bờ sông Cửu Long, tổng cộng đường số 9 chạy dài 328 cây số kể từ Đông Hà.

Về dân cư sinh sống trong vùng hành quân thì hầu như rất ít, phần lớn là người Thượng. Họ tập trung thành những buôn nhỏ ở dưới chân hay lưng chừng đồi cao. Khi cuộc hành quân mở màn thì họ đã tản cư vào sâu trong lãnh thổ Lào vì quân CS đã đuổi họ đi để lập các điểm an toàn tiếp liệu, nên vấn đề yểm trợ hỏa lực của không quân cũng như pháo binh đã không gặp khó khăn nào.

Đường số 9 được xây dựng từ thời Pháp thuộc và không được sử dụng nhiều kể từ Đệ Nhị Thế Chiến. Thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm bắt đầu tu bổ đường số 9 nhằm cộng tác chặt chẽ với Vương Quốc Lào để ngăn chặn sự bành trướng của Cộng Sản, nhưng gặp sự phá hoại đáng kể của Việt Cộng lúc đó cũng muốn kiểm soát trục lộ chiến lược này để phát triển đường mòn HCM. Vì vậy, an ninh tại đường số 9 giảm dần khiến việc tu bổ phải đình hoãn. Cho tới năm 1964, đường số 9 chỉ còn là một con lộ đất nhỏ gồ ghề chỉ có quân xa mới qua lại được. Đầu năm 1967, TQLC Hoa Kỳ quyết định mở lại đường số 9 để tiếp vận cho Khe Sanh. Đoạn từ Đông Hà tới Vandergrift (Cà Lu), tức khoảng nửa đường tới Khe Sanh, được rải đá, tráng nhựa, phần còn lại vẫn còn là đường đất hẹp, xe cộ chỉ chạy được một chiều. An ninh cũng không được khả quan vì cầu cống thường bị địch phá hoại hay phục kích mặc dầu hai bên đường đã được khai quang sâu chừng 200 thước. Mùa hè năm 1967, một đoàn quân xa HK dự tính di chuyển đại bác hạng nặng 175 ly ra Khe Sanh gần biên giới, nhưng cũng chỉ đi được tới Cà Lu đã phải ngưng lại. Sau chuyến tiếp vận bằng đường bộ của Hoa Kỳ ra Khe Sanh vào ngày 3 tháng 8 năm 1967, đường số 9 coi như bị bỏ ngỏ. Tới năm 1968 căn cứ Khe Sanh bị vây, Hoa Kỳ phải mở cuộc hành quân "Pegasus" để khai thông, đoạn đường từ Cà Lu tới Khe Sanh hầu như hoàn toàn làm lại. ĐT7/CB Hoa Kỳ phải san bằng nhiều nơi đất đá lở sụp hoặc lỗ hang bom đạn, bắt lại 10 cây cầu và sửa chữa 3 cầu khác. Sau khi Hoa Kỳ rút khỏi căn cứ Khe Sanh và LLDB bỏ Làng Vei rút về Mai Lộc, đường số 9 lại bị bỏ ngỏ một lần nữa từ Cà Lu trở đi.

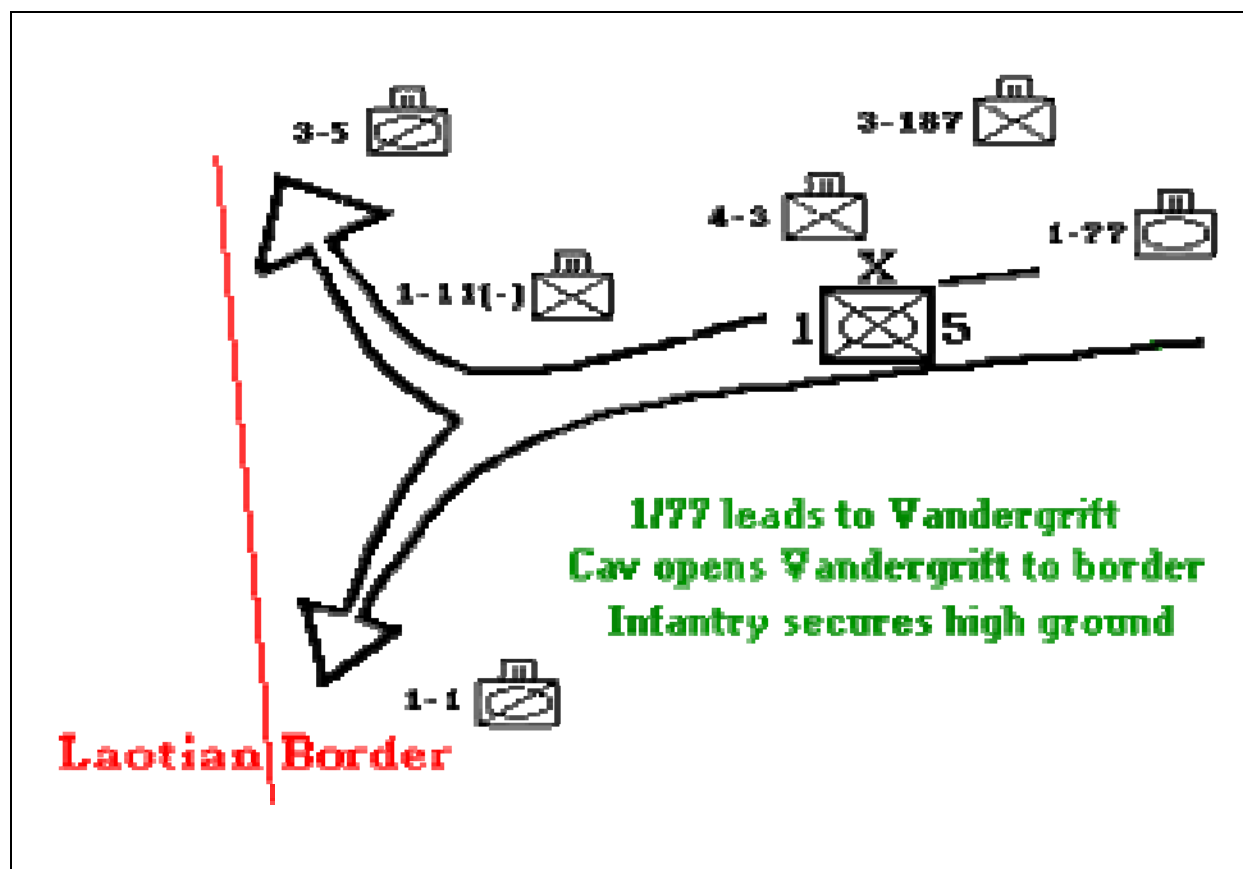
Trong cuộc chiến Việt Nam, đường số 9 là trục lộ chiến lược quan trọng được Cộng Quân sử dụng để xâm nhập người và vũ khí từ hệ thống đường mòn HCM bên Lào vào các tỉnh cực bắc Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày 2/2/1971 Công tác của các đơn vị Hoa Kỳ hoàn tất giai đoạn I, Quốc lộ 9 từ Đông Hà đến Lao Bảo đã được khai thông, với các căn cứ hỏa lực và tiếp vận quan trọng được thiết lập tại Cà Lu, Khe Sanh và Lao Bảo. Sau đó các Quân Binh Chung VNCH như Nhảy Dù, TQLC, BĐQ, Thiết Giáp, Bộ Binh, Pháo Binh, Công Binh với đầy đủ những trang bị và chiến cụ ào ạt đổ về vùng Khe Sanh đến Lao Bảo chuẩn bị chờ đến ngày N để xuất phát vượt biên giới.

Khí hậu và thời tiết tại đây và lãnh thổ Lào tương đối tốt. Quang cảnh tại khu vực tập trung thật tấp nập, quân số tham chiến có thể tới 20 ngàn người. Tình hình an ninh yên tĩnh, không một phản ứng nào của địch, kể cả việc pháo kích vào khu vực trú quân.

Đầu tháng 2/1971, sau Tết âm lịch, Lữ đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến do Đại tá Hoàng Tích Thông chỉ huy, gồm có 3 Tiểu Đoàn tác chiến: 2, 4 và 5 TQLC, Đại đội Viễn thám A Đại úy Hiền ĐĐT và một Tiểu đoàn Pháo binh 105 ly do Thiếu tá Đạt ĐĐT.

Tiểu Đoàn 2 TQLC do Thiếu tá Phúc chỉ huy, Tiểu Đoàn 4 Thiếu Tá Kinh và Tiểu Đoàn 5 Trung Tá Nhã được tăng phái cho Bộ Tư lệnh QĐ I.



Phóng đồ hành quân Lam Sơn 719 giai đoạn I

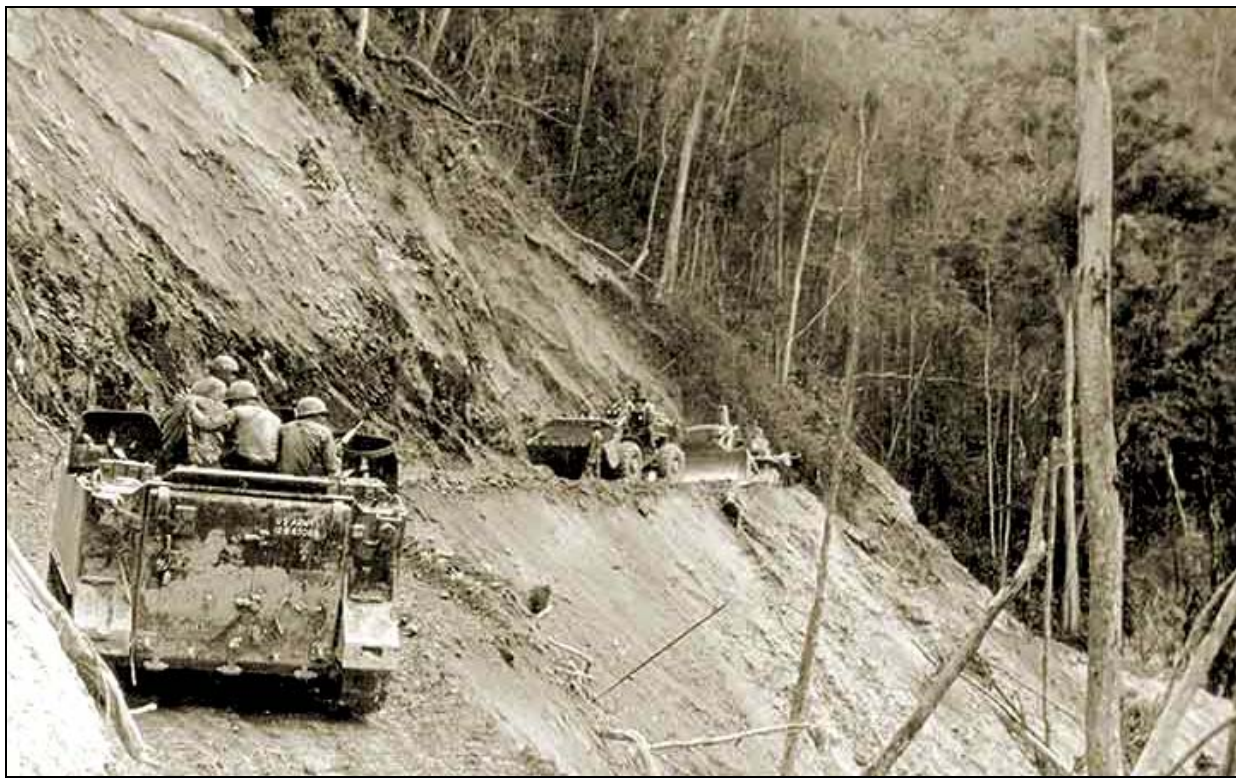
Lữ Đoàn được không vận từ Tân Sơn Nhất tới sân bay Đông Hà trong hai ngày. Tới nơi, Lữ đoàn được phối trí tạm thời ở căn cứ Đông Hà, chuẩn bị đợi lệnh hành quân. Khi đó thời tiết vẫn còn khá lạnh và mưa phùn, hạn chế tầm hoạt động của Không quân. Tuy nhiên bầu không khí chuẩn bị cho cuộc hành quân tại thị trấn Đông Hà không kém phần nhộn nhịp. Xe cộ rộn rịp suốt ngày đêm, máy bay lên xuống vang rền không ngớt.

Có lẽ từ ngày khởi sự chiến tranh ở miền Nam cho đến lúc đó, chưa có lần hành quân nào được chuẩn bị ồn ào như vậy. Để đánh lạc hướng mục tiêu, BTL SĐTQLC đã chỉ thị cho Lữ Đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến mở một cuộc diễn tập vượt sông, có các xuồng đồ bộ M2 trợ lực, băng ngang sông Đông Hà. Sau đó một Tiểu Đoàn Thủy Quân Lục Chiến khác di chuyển ra Cửa Việt như sẵn sàng xuống tàu đồ bộ.

Vài ngày trước khi cuộc hành quân bắt đầu, Lữ Đoàn 147 TQLC cùng một số đơn vị khác được lệnh di chuyển bằng đường bộ lên Khe Sanh.

Sáng sớm ngày 6 tháng 2, đơn vị Thiết Giáp/Quân Đoàn 1 tham chiến được lệnh di chuyển từ Đông Hà theo đường số 9 đến căn cứ Hàm Nghi (BTL/QĐ1 tiền phương) gần Khe Sanh. Phía Hoa Kỳ đảm trách việc tiếp vận yêu cầu đoàn xe dừng lại tại căn cứ Vandergrift (Cà Lu) là điểm tiếp vận lớn có nhiều xăng nhớt ở dọc đường để tiếp tế nhiên liệu vì lúc đó đoạn đường bộ từ Cà Lu tới Khe Sanh chưa được hoàn toàn khai thông nên nhiên liệu tại Khe Sanh rất hiếm vì phải chở đến bằng trực thăng, do đó chỉ được sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.

Nhưng không rõ vì lý do gì, Lữ Đoàn 1 Thiết Giáp đã không ngừng tại căn cứ Vandergrift như phía Hoa Kỳ đã yêu cầu mà lại đi thẳng tới Khe Sanh. Khi đến được Hàm Nghi, đoàn xe đã gần cạn nhiên liệu. Trước tình trạng đã rồi, phía Hoa Kỳ không còn cách nào hơn phải cấp tốc dùng số nhiên liệu khẩn cấp tại Khe Sanh, đồng thời huy động trực thăng gấp rút chở nhiên liệu tiếp tế.



Con đường 'Red Devil Road' song song với QL9 do Công Binh HK thiết lập để chuyển quân sang Lào trong chiến trận LS719

Điều này đã gây trở ngại không ít cho cơ quan tiếp vận Hoa Kỳ nên Tướng Sutherland, Tư Lệnh Quân Đoàn XXIV Hoa Kỳ rất bất mãn. Ông cho rằng một sĩ quan kỵ binh có khả năng phải biết rõ việc tiếp tế nhiên liệu là vấn đề quan trọng sinh tử hàng đầu của lực lượng thiết giáp.

Theo tài liệu Hoa Kỳ, Tướng Sutherland đã than phiền với Tướng Lâm và ngỏ ý muốn truất quyền chỉ huy của Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, nhưng Tướng Hoàng Xuân Lãm cũng là một sĩ quan Thiết Giáp, đã ít nhiều bao che cho Đại Tá Luật nên không đồng ý. Việc không cho đoàn xe gần 200 chiếc ngừng lại Vandergrift là một căn cứ tiếp vận lớn có đầy đủ nhiên liệu để nhận tiếp tế là một lỗi lầm cơ bản về mặt tiếp vận, chắc chắn một sĩ quan Thiết Giáp nhiều kinh nghiệm như Đại Tá Luật không phải chỉ là một sơ sót tình cờ.

Trong giai đoạn chuẩn bị này có một tai nạn đáng tiếc xảy ra cho các đơn vị tiền phương của SĐND. Vào buổi chiều ngày 6 tháng 2, hồi 19 giờ 20 phút, sau khi nhận tiếp tế đầy đủ tại Khe Sanh, di chuyển qua khỏi Làng Vei, Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ cùng Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù dừng chân tại một khu đồi thấp ngay cạnh đường số 9 sát biên giới Lào-Việt để đóng quân nghỉ qua đêm. Toán chiến xa dẫn đầu thuộc Thiết Đoàn 11 do Trung Tá Bùi Thế Dung chỉ huy quây lại thành hình cánh cung để thiết lập vị trí phòng thủ. Trong khi binh sĩ đang chuẩn bị bữa cơm chiều, đột nhiên có tiếng rít của phản lực cơ nhào xuống cùng với hai tiếng nổ lớn tiếp theo là nhiều đốm lửa và tiếng nổ phụ trên không giống như pháo bông. Cảnh hỗn loạn lập tức diễn ra tại nơi đóng quân. Nhiều người chết và bị thương nằm la liệt trên mặt đất, một phản lực cơ Hải Quân Hoa Kỳ thuộc mẫu hạm Ranger ngoài biển Đông trong một phi vụ "Skyspot" (phi vụ thả bom do những giàn radar dưới đất hướng dẫn, phi công không cần nhìn rõ mục tiêu, thường được xử dụng khi thời tiết xấu) đã thả làm hai quả bom CBU vào vị trí dừng quân của Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ. Tổng cộng thiệt hại có 5 quân nhân chết, 51 bị thương và một thiết vận xa bị thiêu hủy. Thiếu Tá Đào Thiện Tuyên (Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 8 ND) bị thương phải di tản về bệnh viện trước khi đoàn quân nhập trận Hạ Lào.

Theo kế hoạch hành quân, các đơn vị thuộc QL VNCH tham chiến tiến sang Lào bằng ba cánh quân chính:

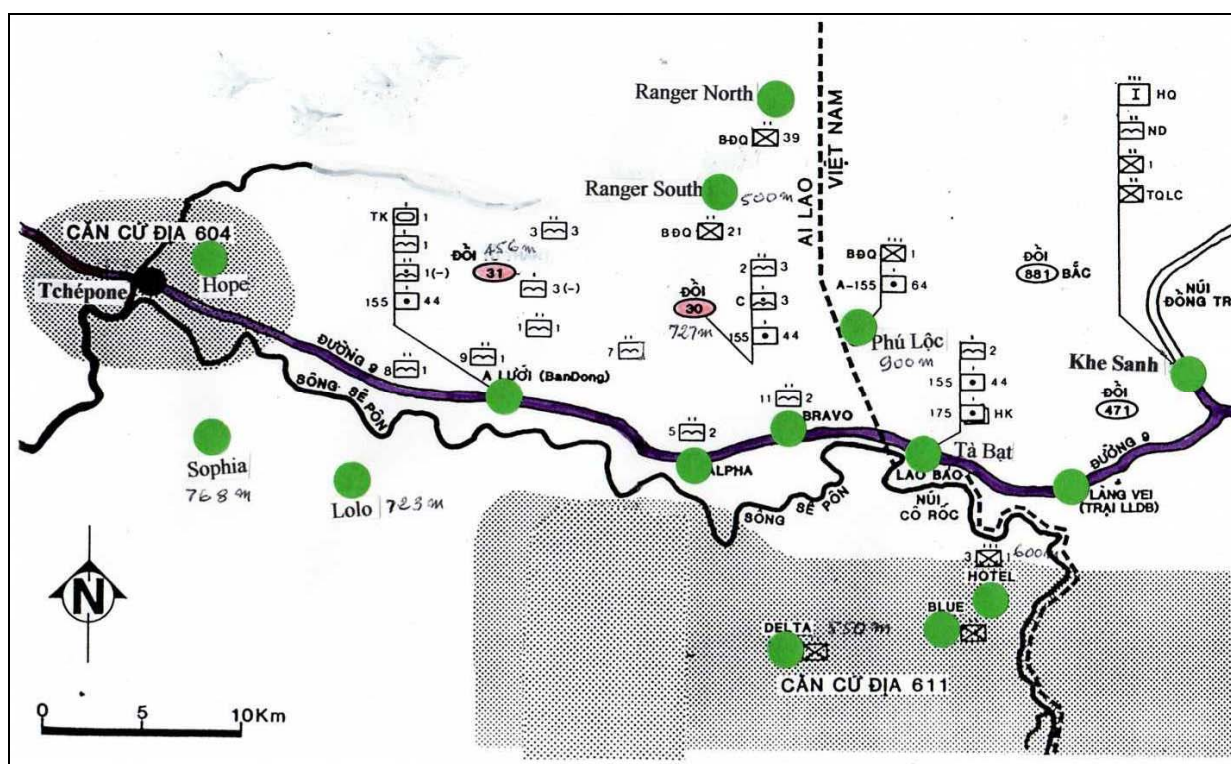
1- Cánh Quân Xung Kích :

Do Sư Đoàn Nhảy Dù đảm trách dưới quyền chỉ huy trực tiếp của Trung Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh SĐND. Bộ Chỉ Huy đóng tại Khe Sanh. Cánh quân này gồm:

- Toàn bộ Sư Đoàn Dù với 3 Lữ Đoàn 1, 2 và 3.
- Các Tiểu Đoàn 1,2 và 3 Pháo Binh Dù (đại bác 105 ly).
- Lực lượng Quân Đoàn I tăng phái cho SĐ Nhảy Dù gồm:Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ với các Thiết Đoàn 7, 11 và 17.
- Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh (đại bác 155 ly) và Tiểu Đoàn 101 Công Binh Chiến Đấu. Kế hoạch hành quân của cánh quân này được hoạch định như sau:

a. Nỗ Lực Chính:

Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm, gồm Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ và LĐ1Dù đảm trách, có nhiệm vụ tiến dọc theo đường số 9 về hướng Tây. Mục tiêu quan trọng là A Lưới (Bản Đông) Nơi đây đặt Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn I ND và TĐ9ND. Mục tiêu chính là thị trấn Tchépone cách biên giới Lào-Việt khoảng 42 cây số. (A Lưới là tên một địa danh thực sự thuộc vùng thung lũng A Shau trong phần đất VNCH, nhưng được dùng trong lệnh hành quân để đặt tên cho mục tiêu Bản Đông trên đường số 9, nhằm đánh lạc hướng Cộng quân tưởng cuộc hành quân Lam Sơn 719 đánh vào A Shau. Đây là một phần của kế hoạch nghi binh). Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm do Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, LĐT/LĐ 1 Thiết Kỵ chỉ huy. Đại Tá Lê Quang Lưỡng chỉ huy LĐ1/Dù. 12.00 giờ trưa ngày N+2, Chiến Đoàn 1 đặc nhiệm đã đến được mục tiêu sau vài trận chạm địch mạnh và thiết lập căn cứ phòng thủ. Các Tiểu Đoàn 8 &9 ND cũng đến được mục tiêu sau đó.



Phóng đồ hành quân Lam Sơn 719 giai đoạn 2

b. Thành phần án ngữ phía Bắc:

Lữ Đoàn 3 Dù trách nhiệm, dưới quyền chỉ huy của Đại Tá Nguyễn Văn Thọ. Cánh quân này có nhiệm vụ thiết lập những Căn Cứ Hỏa Lực như Căn Cứ HL 30 (TĐ2ND cùng 2 Pháo Đội C3 và C44/QĐ1) và Căn Cứ HL 31 (BCH/LĐ3ND, TĐ3ND và Pháo Đội A3) ở mặt Bắc và song song với đường số 9 để bảo vệ cho trực tiến quân chính.

c. Thành Phần Trừ Bị:

Gồm LD2ND đóng tại căn cứ Tà-Bạt (Lao Bảo), do Đại Tá Trần Quốc Lịch chỉ huy với 3 Tiểu Đoàn 5, 6 & 11 Nhảy Dù. Thành phần này dự trữ được dành làm lực lượng nhảy trực thăng đánh chiếm Tchépone để nối tiếp với lực lượng Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm tiến trên đường số 9.

Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu làm TĐT, nhiệm vụ thiết lập căn cứ Alpha, giữ an ninh trực lộ từ Alpha đến Bravo. TĐ11ND do Trung Tá Ngô Lê Tinh làm TĐT nhiệm vụ thiết lập căn cứ Bravo và an ninh lộ trình từ Bravo tới biên giới Lao Bảo.

Tiểu đoàn 6ND chia thành 2 cánh, Cánh A gồm các Đại Đội 60, 61 và 62 giữ an ninh cho BCH/LD2ND tại Tà Bạt, Cánh B gồm 2 Đại Đội 63 & 64 do TĐP chỉ huy hoạt động phía Bắc của Alpha và Bravo.

TĐ7ND do Thiếu Tá Lê Minh Ngọc làm TĐT, Thiếu Tá Trần Đăng Khôi TĐP, giai đoạn đầu làm trừ bị cho SĐND, ban ngày hành quân lục soát an ninh quanh khu vực Khe Sanh và thị trấn Hướng Hóa; ban đêm tung các Đại Đội chiếm cứ các cao địa quanh thung lũng Khe Sanh để an ninh xa cho Bộ Tư Lệnh Hành Quân. Ngoài ra theo kế hoạch hành quân, TĐ7ND dự trữ sẽ được trực thăng vận vào giai đoạn cuối đến chiếm giữ ngã ba Tchépone để bắt tay với SĐ1BB và cắm cờ VNCH tại đây.

2. Cánh Quân Ấn Ngữ Mặt Bắc :

Do Liên Đoàn 1BDQ thuộc Quân Đoàn I và TĐ 64 PB/QĐ1 đảm trách. Liên Đoàn 1BDQ (tương đương với 1 Lữ Đoàn) gồm có 3 Tiểu Đoàn: TĐ 21, 37 và 39. Toán quân này có nhiệm vụ thiết lập những vị trí tiền đồn ở vùng cực Bắc của khu vực hành quân để phát hiện và ngăn chặn lực lượng tăng viện của Cộng quân từ vùng phi quân sự kéo xuống.

Bộ Chỉ Huy LD1BDQ và Tiểu Đoàn 37 BDQ đóng tại CCHL Phú Lộc trong phần đất VNCH gần Tà Bạt. Tiểu Đoàn 39BDQ đóng tại Ranger North và Tiểu Đoàn 21 BDQ trấn đóng tại Ranger South. Hai căn cứ này cách quốc lộ 9 khoảng 15 km về phía Bắc.

Như vậy theo kế hoạch phối trí lực lượng, tại sườn Bắc đường số 9, có hai lớp "khiên" che chở, bên ngoài là LD1BDQ, bên trong là LD3 Nhảy Dù. Tuy cùng đảm trách nhiệm vụ bảo vệ sườn Bắc (flanking), nhưng LD1BDQ là một đơn vị hành quân biệt lập có kế hoạch riêng, không thuộc hệ thống chỉ huy của Sư Đoàn Nhảy Dù.

3. Cánh Quân Ấn Ngữ mặt Nam :

Tại phía Nam Quốc lộ 9 là vùng trách nhiệm của SĐ1BB. Trong giai đoạn đầu Trung Đoàn 1 và Trung Đoàn 3 đã thiết lập một chuỗi dài căn cứ hỏa lực kéo dài về phía Tây khoảng 20 km từ biên giới Lào Việt nhằm ngăn chặn các lực lượng địch từ phía Nam tiến lên. Căn cứ xa quốc lộ 9 nhất khoảng 10 km là căn cứ Don. Căn cứ xa biên giới nhất là căn cứ Brown cách căn cứ A-Lưới khoảng 8 km về hướng Đông Nam. SĐ 1/BB dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, Đại tá Vũ Văn Giai là Tư Lệnh Phó. Bộ Chỉ Huy SĐ 1/BB đóng tại Khe Sanh. Riêng Trung Đoàn 2 làm thành phần trừ bị, tham chiến vào giờ chót nhảy vào Tchépone.

4. Lực lượng trừ bị :

Sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến gồm 3 Lữ đoàn, là thành phần trừ bị cho cuộc hành quân, do Tư Lệnh Phó SĐ/TQLC là Đại Tá Bùi Thế Lân chỉ huy, Bộ chỉ huy đóng tại phía Đông căn cứ Hàm Nghi. Một điểm đặc biệt đáng nói là trong khi Tư Lệnh các sư đoàn tham chiến khác đều có mặt tại vùng hành quân để trực tiếp điều động cánh quân của mình, riêng Trung Tướng Lê Nguyên Khang, TL SĐ/TQLC vẫn ở tại Sài Gòn.

IV Diễn Tiến :

Ngày 8/2/1971 Sau hiệu lệnh của Tổng Thống, hàng trăm khẩu Pháo Binh bắt đầu nhà đạn liên hồi, tiếp theo đó hàng trăm chiến xa đủ loại với lính Nhảy Dù từng thiết rầm rộ vượt qua biên giới, trên nền trời hàng trăm chiếc trực thăng võ trang cùng oanh tạc cơ phản lực bay theo hộ tống. Tất cả phóng viên báo chí và cố vấn Mỹ đều ở lại bên này biên giới.

Càng vào sâu trong phần đất Lào, đường càng xấu do đó cuộc tiến quân có phần chậm chạp vì địa thế núi rừng hiểm trở, lại phải đề phòng địch phục kích. Hơn nữa QL 9 trên 20 năm không xử dụng nên cây rừng mọc khỏa lấp cả mặt đường, Công Binh Nhảy Dù và Tiểu Đoàn 101 Công Binh / Quân Đoàn I phải vất vả dùng xe ủi đất khai quang mở lối cho Thiết Giáp tiến tới. Hai bên vệ đường rừng tre phủ kín

tầm nhìn không quá 2 met. Tất cả cầu cống đều bị phá hủy, lại thêm những hầm hố kiên cố của Cộng quân đào ven vệ đường hay những hố bom B52 cắt đứt một khoảng đường lớn. Đôi khi gặp những khúc quanh khúc khuỷu, đường dốc đứng chập chùng nếu sơ sẩy là có thể lộn nhào. Với những trở ngại như vậy, ngày đầu tiên đoàn quân chỉ di chuyển được khoảng 3 km.



Bộ Tư Lệnh Hành Quân tại Khe Sanh

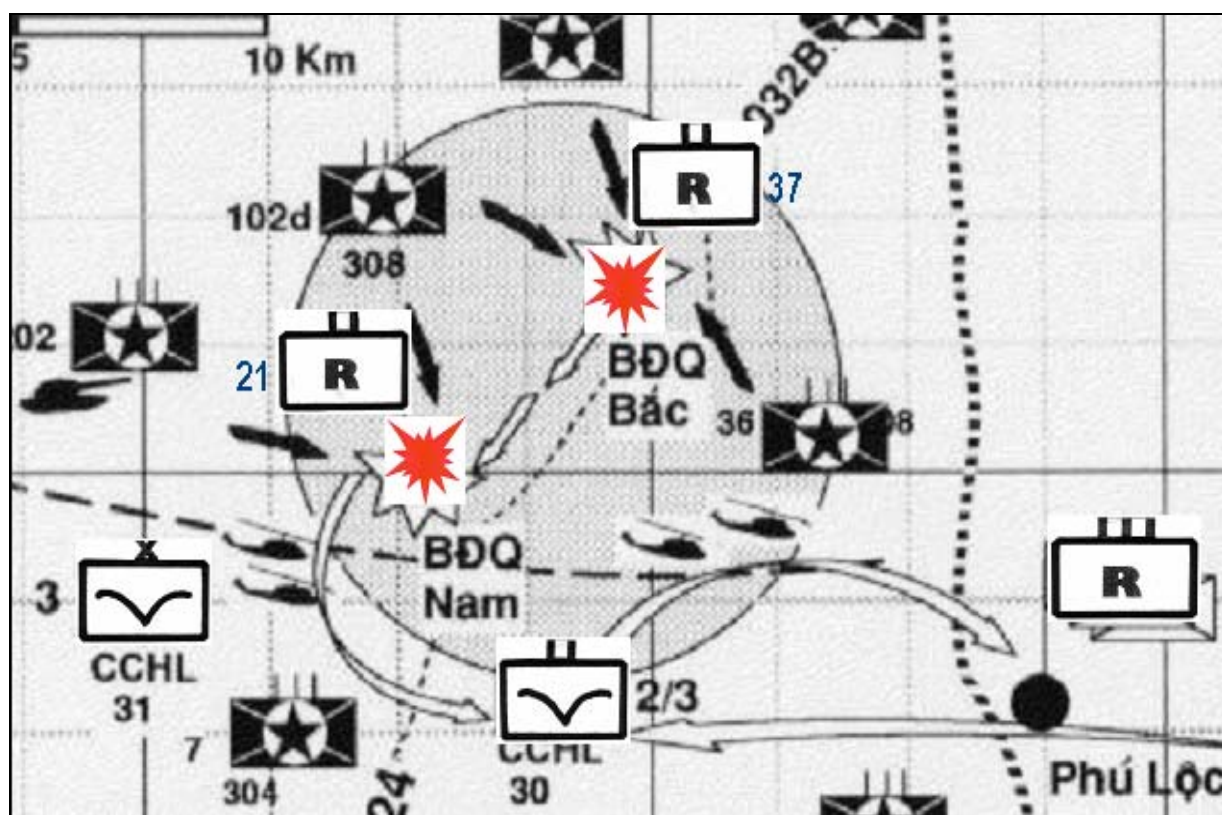
Sang ngày thứ hai, chiến Đoàn Đặc Nhiệm vượt biên giới tấn công sang Lào, khi qua khỏi biên giới chừng 3 cây số, lúc 9.20 giờ sáng, Cộng quân khai hỏa bằng B40 tấn công vào chiến xa dẫn đầu của Đại Đội 84/TĐ8ND do Đại Úy Vân làm Đại Đội Trưởng, làm cho một số binh sĩ bị thương vong. Lập tức lính Dù dàn đội hình hàng ngang xung phong phản phục kích quyết liệt với hỏa lực hùng hậu, súng phun lửa trên chiến xa khai hỏa thiêu rụi cả một khoảnh rừng. Trên không ba chiếc trực thăng võ trang thay nhau quần thảo tác xạ vào những điểm tình nghi có giặc, nhiều tiếng nổ phụ vang rền. Trước sự phản công mạnh mẽ của quân ta, địch quân phải chém về bỏ chạy.. Nhờ vậy các mục tiêu ấn định được quân ta chiếm lĩnh dễ dàng. Khoảng 7 giờ 20 tối Chiến Đoàn Đặc nhiệm trên đường số 9 đã tiến sâu được chừng 20 km trong phần đất Lào bắt tay được với các đơn vị của Tiểu Đoàn 9 Dù được trực thăng vận tới A Lưới từ trước.

1/ Mặt Trận Bắc Đường Số 9 :

Liên Đoàn 1 BĐQ do Đại Tá Nguyễn Văn Hiệp chỉ huy, Liên Đoàn Phó là Trung Tá Lê Bảo Toàn trách nhiệm án ngữ mặt phía Bắc của trục tiến quân, tức là con đường số 9. Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn cùng Tiểu Đoàn TĐ37BĐQ do Thiếu Tá Trần Văn Nghênh chỉ huy với Tiểu Đoàn Phó là Đại Úy Lại Thế Thiết và TĐ64 Pháo Binh /QĐ1 đóng tại căn cứ hỏa lực Phú-Lộc, bên trong biên giới Lào-Việt để yểm trợ cho các tiểu đoàn cơ hữu hoạt động bên Lào và cũng để bảo vệ mặt Bắc cho căn cứ chính Khe Sanh, nơi đặt Bộ Chỉ Huy Hành Quân Lam Sơn 719. Hai Tiểu Đoàn 21 và 39 được trực thăng vận vượt qua biên giới thiết lập hai căn cứ Ranger North và Ranger South.

Hai căn cứ này được thiết lập với mục đích quan sát sự chuyển quân của CS đồng thời làm trì hoãn các cuộc tấn công địch vào trục tiến quân chính.

-Căn Cứ BĐQ Nam: 1.00 giờ chiều ngày 8/2/1971, TĐ21BĐQ do Thiếu Tá Nguyễn Hiệp chỉ huy được trực thăng vận tới bãi đáp Ranger South, khoảng 5 km Tây Bắc Căn Cứ Hỏa Lực 30. Phòng không 12.7 ly của Việt Cộng bắn lên dữ dội khiến 11 Biệt Động Quân bị thương. Các trực thăng võ trang Không Kỵ Hoa Kỳ được gọi đến lùng diệt ổ phòng không này để bảo vệ cho trực thăng tiếp tục đổ quân. Các cuộc oanh kích này gây một số tiếng nổ phụ và phá hủy một số công sự của địch. Cuộc đổ quân hoàn tất vào lúc 11 giờ đêm.



Ngày 9/2/1971 thời tiết xấu khiến việc chuyển quân bằng trực thăng bị đình hoãn 24 giờ. Các đơn vị Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) đã sang Lào trong ngày hôm trước đã lập tức bung ra hoạt động trong vùng trách nhiệm.

Ngày 10/2/1971, lúc 1.00 giờ chiều tại gần Bãi Đập Ranger South, một toán 4 trực thăng Không Quân Việt Nam (KQVN) chở các sĩ quan tham mưu Quân Đoàn I bay quanh theo một khúc sông, nhưng thay vì bay bên bờ Nam, lại quẹo ngược sang bờ Bắc nên bị phòng không 37 ly của địch bắn.

Kết quả 2 trực thăng bị rơi, chiếc trực thăng dẫn đầu (chở các sĩ quan tham mưu Quân Đoàn I gồm Trưởng Phòng 3 là Đại Tá Cao Khắc Nhật và Trưởng Phòng 4 là Trung Tá Phạm Vi) trúng đạn nổ tung trên trời, còn chiếc thứ nhì (chở 4 phóng viên ngoại quốc là Larry Burrows của báo Life, Henri Huet của hãng Associated Press, Ken Potter và Keishaburo Shimamoto của tờ Newsweek) bị bắn bay mất một cánh quạt."tất cả mọi người trên 2 trực thăng này đều bị tử trận.

Tin cho biết vị Trưởng Phòng 3 Quân Đoàn I có mang theo bản đồ hành quân và đặc lệnh truyền tin. Tuy quân ta có lục soát nhưng không tìm ra chỗ trực thăng bị rơi. Do đó địch có thể đã bắt được các tài liệu quan trọng ngay từ khi cuộc hành quân khởi đầu.

- **Căn Cứ BDQ Bắc** : ngày 11/2/1971 để yểm trợ cho nỗ lực chính trên đường số 9 tiến xa hơn về hướng Tây nhắm vào mục tiêu Tchépone, Bộ Tư Lệnh Hành Quân quyết định tung thêm các đơn vị bảo vệ sườn Bắc và Nam vào trận địa.

Khoảng 14.30 giờ, Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân được trực thăng vận tới Bãi Đập Ranger North, khoảng 2 cây số tây Ban-Na để tăng cường cho Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân đã trấn đóng tại Ranger South từ ngày 8 tháng 2, án ngữ mặt cực Bắc của vùng hành quân. Ngay khi vừa nhảy xuống đơn vị này đã giao tranh và hạ tại chỗ 42 VC.

Sau khi chọn vị trí đóng quân, hai Tiểu Đoàn BDQ củng cố lại vị trí chiến đấu và tung các đại đội ra lục soát trong vùng trách nhiệm, tìm kiếm dấu vết của các đơn vị CSBV. Sáng ngày 14/2/1971, các Trung Đội tiền phương của Tiểu Đoàn 39/BDQ bắt đầu chạm địch, Sĩ quan tiền sát gọi pháo binh tác xạ yểm trợ. Đến khoảng 3 giờ chiều, tất cả các đại đội BDQ đều chạm địch, Tiểu Đoàn 64/PB bắn yểm trợ không kịp, Sĩ quan tiền sát phải vào tần số của pháo đội C/44 đóng trên căn cứ hỏa lực 30 xin yểm trợ.

Do sự yểm trợ hữu hiệu của pháo binh, quân CSBV phải rút lui, lúc đó trời sắp tối, các đơn vị BĐQ cũng gấp rút tu bổ lại các công sự phòng thủ.

Kể từ ngày này, tại vùng trách nhiệm của Liên Đoàn 1 Biệt Động Quân, lực lượng cộng quân thuộc Trung Đoàn 88, Sư Đoàn 308 VC địch gia tăng áp lực rất nặng. Quanh vùng Phú Lộc, Tiểu Đoàn 37 luôn luôn chạm những toán tiền phong địch, ngoài ra, cũng bị pháo đập liên miên. Trên phần đất Lào, các Tiểu Đoàn 39 và 21 Biệt Động Quân cũng là các đơn vị liên tiếp chạm địch vì các cuộc tấn công thăm dò của địch.

- BCH/LĐ3ND do Đại Tá Nguyễn Văn Thọ, LĐT và Trung Tá Phạm Hi Mai làm LĐT, được trực thăng vận vào vùng phía Bắc LĐT để thiết lập các căn cứ hỏa lực để yểm trợ cho các đơn vị trong vùng. TĐ2/ND đi đầu tiên chiếm 1 điểm cao 500m nằm cách quốc lộ 9 và biên giới Việt Lào hơn 8 Km để thiết lập **CCHL 30** từ ngày 8 tháng 2 cùng với Pháo Đội C/44 (155 ly) và Pháo Đội C3 Dù (105 ly) sau đó chữa mìn pháo yểm trợ cho LĐT3ND và TĐ3ND lập CCHL 31.

- Sau đó TĐ3ND do Trung Tá Lê Văn Phát làm TĐT, Thiếu Tá Trần Văn Sơn TĐT, Đại Úy Lê Hồng làm Trưởng Ban 3 được trực thăng vận vào cao điểm 456 m thiết lập **căn cứ hỏa lực 31** và cũng là nơi đặt BCH LĐT3ND từ ngày 8 tháng 2. BCH/TĐ3ND, ĐĐ30 của Đại Úy Toán & ĐĐ32 của Đ/U Thiệp và Pháo Đội A3 Nhảy Dù (105 ly) Pháo Đội Trưởng là Đại Úy Nguyễn Văn Dương trấn ngự bên trong căn cứ hỏa lực..

Phía vòng ngoài khoảng 1 đến 3km quanh CCHL 31 về hướng Tây được bảo vệ bởi Đại Đội Trinh Sát 3 của Đại Úy Thanh, về hướng Bắc được bảo vệ bởi Đại Đội 33 của Đại Úy Lê Thành Bôn (Paul), về hướng Đông và Nam được bảo vệ bởi hai Đại Đội 31 của Đ/U Ngô Tùng Châu và Đại Đội 34 của Đại Úy Trương Văn Vân

2. Mặt Trận Đường Số 9

- **Căn Cứ Bravo** sau 12 giờ trưa ngày N (8/2/1971), SĐND cũng đã thả TĐ11ND xuống tại một địa điểm được chỉ định và thiết lập căn cứ hỏa lực Bravo nằm cạnh QL9 và cách biên giới khoảng 5 km để yểm trợ cho cuộc tiến quân.

- Tiểu Đoàn 5ND đến thiết lập CCHL **Alpha** cách biên giới 10 km. Nhiệm vụ hai đơn vị này giữ an ninh lộ trình chuyển vận và tiếp tế cho các đơn vị hành quân.

- **CCHL A Lưới** (Bán Đông) : 12.00 giờ trưa ngày 9/2, 40 chiếc trực thăng chuyên quân của SĐ101 Không Kỳ ào ạt đổ TĐ9ND xuống 3 vị trí quanh Bán Đông để thiết lập CCHL A-Lưới, một căn cứ lớn nhất trong vùng hành quân. Một Đại Đội của TĐ 9ND đã giao tranh dữ dội với một đơn vị CSBV khi vừa đáp xuống mục tiêu. Sau nửa giờ giao chiến, đơn vị canh phòng của CSBV bị tiêu diệt. Lực lượng TĐ9ND làm chủ chiến trường. Sau đó những chiếc "Sky Crane" và Chinook bắt đầu thả những súng đại bác 105 ly và 155 ly của các Pháo Đội B/44 (155 ly), Pháo Đội A1 Dù và thành phần của TĐ 101 Công Binh Chiến Đấu. Trong khi các TĐ1ND & TĐ8ND vẫn tiếp tục tiến về hướng Tây mở đường để cho Bộ chỉ huy LĐT1TK, LĐT1Dù bắt tay được với TĐ9ND vào khoảng 8.00 giờ tối.

Tiểu Đoàn 1ND tiến quân chia thành hai cánh: Cánh thứ nhất gồm BCH Tiểu Đoàn cùng ba Đại Đội 10,11&12 từng thiết M113 bảo vệ BCH/LĐT1ND đến căn cứ A lưới vào tối ngày 9/2. Trong khi cánh thứ hai do Thiếu Tá Nguyễn Quang Sáng, Tiểu Đoàn Phó chỉ huy cùng với 2 Đ 14 & 15 hành quân truy kích lục soát và hủy diệt các kho lương thực, vũ khí, thuốc men và các hầm bí mật của cộng quân dọc theo mạn Bắc QL9 từ biên giới đến A-Lưới khoảng 20 km.

Đêm 10/2/71 khi tiến sâu vào nội địa Lào khoảng 7 km. Thiếu Tá Sáng ra lệnh cho đoàn quân dừng chân và bố trí tại địa điểm có đường thông thủy cách Bravo của TĐ11ND khoảng 2km về hướng Tây Bắc.

Để bảo vệ an ninh, Thiếu Tá Sáng đã gọi Pháo Binh tác xạ cận phòng vào các vị trí tình nghi có cộng quân ẩn nấp. Vì những mục tiêu xin tác xạ ngoài tầm của Pháo Binh Nhảy Dù nên SQ liên lạc Pháo Binh SĐND, đã yêu cầu Pháo Binh 175 ly của Mỹ và Quân Đoàn 1 yểm trợ. Cuộc pháo tập này đánh trúng vào vị trí đóng quân của BCH/SĐ304 của CSBV. Một toán quân gồm cả Bộ tham mưu của SĐ304 CSBV đã chạy dạt đúng vào ổ phục kích của hai Đại Đội 14 và 15 ND. Khi những trái mìn claymore trong hệ thống 'phục kích tự động' bật sáng, các chiến sĩ Dù lập tức khai hỏa và xung phong. Toán quân CS hoảng hốt tẩu thoát và bỏ lại 26 xác tại chỗ trong đó có tên Thượng Tá Vũ Xuân Rục, Sư Đoàn trưởng 304 CSBV với đầy đủ giấy chỉ huy và bản đồ cùng nhiều tài liệu quan trọng.



Các cấp chỉ huy Thiết Giáp và Dù tại Hạ Lào. Người đi đầu đội nón sắt, tay cầm bản đồ là Đại Tá Nguyễn Trọng Luật. Người đi sau đội nón vải là Đại Tá Lê Quang Lương

Căn cứ A-Lưới tọa lạc ngay trên đường số 9 cách biên giới khoảng 20 km, rộng khoảng 1 cây số vuông, BCH/LĐ1ND, TĐ9ND và Pháo Đội A1/105 ly Nhảy Dù đóng trên một ngọn đồi phía Bắc QL9 khoảng 500 m. LĐ1TK và Pháo Đội B44/155 ly của QĐI đóng ở phía Nam QL 9.

Trong hai ngày đầu của cuộc tiến quân, các đơn vị Nhảy Dù báo cáo đã hạ trên 200 cộng quân và phá hủy nhiều cơ sở hậu cần của địch: TĐ1ND khám phá một kho quân trang quân dụng, nhiên liệu và xác nhận đựng độ với BCH / Sư Đoàn 304 CSBV, giết chết viên Sư Đoàn Trưởng cùng ban tham mưu, sau khi đã khai thác các tử thi và tù binh. TĐ8ND đã khám phá một kho chứa chừng 2,000. xe đạp mới tinh, một cơ xưởng sửa chữa xe đạp và vào khoảng 1,000. xe đạp cũ còn sử dụng được, một kho nhiên liệu khoảng 50 thùng phuy nhớt và 100 thùng phuy dầu cặn và đã đựng độ với một trung đoàn thuộc Sư Đoàn 320 CSBV. TĐ9ND tìm thấy một kho nhiên liệu, một kho thực phẩm với các đồ hộp mang nhãn hiệu của Nga và Trung Cộng và nhiều hầm chôn dấu vũ khí sau khi đựng độ với các ĐĐ320, 308 CSBV tại một trung tâm huấn luyện rất quy mô trong khu rừng già gần Bản Đông.

Trong khi đó TĐ3ND tung các Đại Đội 31 của Đ/U Châu và Đại Đội 34 của Đ/U Vân hoạt động lục soát quanh CCHL 31 dọc theo các đường thông thủy về hướng Đông Nam đã tìm thấy một kho nhiên liệu và một kho súng cối 12 khẩu 82 ly và đạn dược còn mới nguyên.

- BTL/SĐND đóng tại Khe-Sanh, các đơn-vị tiếp vận Nhảy Dù đóng dọc theo QL9 từ Lao-Bảo tới Khe-Sanh.

1. Mặt Trận Nam Đường Số 9 :

Trưa ngày 8/2 hàng trăm chiếc trực thăng của ĐĐ101 Không Kỳ đã không vận toàn bộ Trung Đoàn 3 và Trung Đoàn 1/SĐ1BB xuất trận đến trong vùng núi Cô-Róc phía Nam sông Xépone và QL9, trong khi trực thăng chuyên vận các đơn vị bộ binh thì các chinook khổng lồ của Mỹ cũng chuyên vận các khẩu pháo 105 ly và 155 ly đến các CCHL. Vì phương tiện không vận trong cuộc hành quân Lam Sơn

719 phần lớn đều do các Phi Công Hoa Kỳ thực hiện, nên các căn cứ thường dùng bằng số (30, 31...) hay mẫu tự (Alpha, Hotel ...) để cho các phi công Mỹ họ dễ nhận biết.

- **CCHL Hotel:** Căn Cứ Hoà Lực này được chiếm giữ và phòng thủ bởi Trung Đoàn 3/SĐIBB gồm TĐ 4/3BB cùng với BCH/Tr.Đ3 và Pháo Binh được trực thăng vận đến từ ngày 8/2/71. Đó chỉ là một ngọn núi nhỏ vô danh với cao độ dưới 2000 bộ nằm bên đất Lào, về phía Nam của Lao Bảo và QL 9. Mặc dù không tên tuổi trên bản đồ nhưng nó đã trở thành một căn cứ chiến lược trong cuộc hành quân Lam Sơn 719, bởi vì nằm chặn ngay yết hầu của đường mòn HCM, quân CSBV dù bất cứ giá nào cũng phải "Bứt gọn, diệt gọn".

- **Căn Cứ Blue:** nằm trong dãy núi Cô Rốc, do các TĐ 1/3 và 2/3/IBB trấn đóng từ ngày 8/2

- **CCHL Delta:** do TĐ 4 Trung Đoàn 1/SĐI BB cùng BCH/Tr.Đ 1 BB do Đại Tá Nguyễn Văn Điem chỉ huy và các đơn vị Pháo Binh được trực thăng vận đến trấn đóng vào ngày 10/2/1971..

- **Căn Cứ Don :** do các TĐ1 và 3 của Trung Đoàn 1/SĐIBB được trực thăng vận đến trấn đóng từ ngày 11 tháng 2.

- Ngày 12/2/1971 Tiểu Đoàn 2/1 Bộ Binh đã tới chiếm đóng và thiết lập **Căn Cứ Hỏa Lực Delta I** thuộc vùng Nam đường số 9.

- **Căn Cứ Green :** do TĐ 2/3 BB trấn đóng từ ngày 16 tháng 2 sau khi di chuyển từ Căn Cứ Blue.

Riêng Đại Đội Hắc Báo, đơn vị Trinh Sát Cẩm Tử của SĐ1BB được túc trực tại làng Vei trong căn cứ Lực Lượng Đặc Biệt cũ để sẵn sàng tiếp cứu các phi hành đoàn bị bắn rơi.

Như vậy, sau hơn một tuần lễ tiến quân, các đơn vị QLVNCH đã đánh sâu vào đất Lào hơn 20 cây số, khoảng nửa đường tới mục tiêu chính Tchépone. Song song với đường số 9, một hệ thống CCHL và Tiên Đồn cũng đã được thiết lập tại mặt Bắc và Nam để bảo vệ và yểm trợ cho nỗ lực chính tiến sâu về hướng Tây. Mặt Bắc do LĐ1BDQ và LĐ 3 Dù đảm trách. Mặt Nam do SĐ 1 BB với hai Trung Đoàn 1 và 3 chịu trách nhiệm.

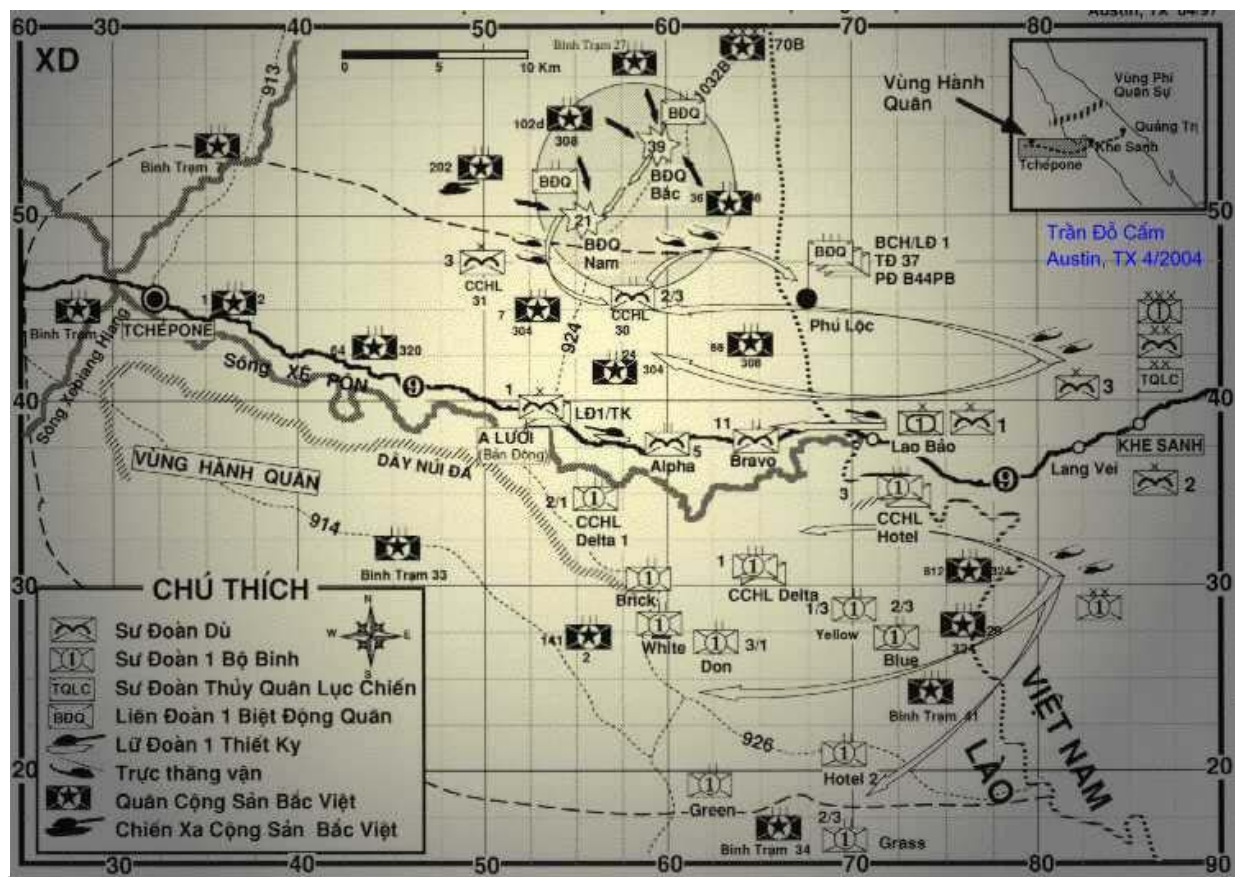


Tuy chiếm được lợi thế lúc ban đầu vì hỏa lực mạnh và di động tính (mobility) của chiến thuật trực thăng vận nhưng sau hơn một tuần lễ hành quân, đà tiến quân của QLVNCH bỗng nhiên chậm hẳn

lại. Sau khi đánh chiếm mục tiêu A Lưới dễ dàng chỉ sau hai ngày hành quân, Nỗ Lực Chính là Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm vẫn không tiến sâu hơn quá 2 cây số về hướng Tây. Tình trạng này kéo dài cho đến ngày 16 tháng 2, tức là lực lượng xung kích chính gồm có Thiết Giáp với sở trường "đánh mạnh đánh mau" đã dừng lại tại A Lưới khoảng 1 tuần lễ mà không tiến xa hơn. Cho tới bây giờ người ta cũng vẫn chưa rõ nguyên nhân.

Nhìn chung, cuộc tiến quân của CĐI/ĐN coi như bị chặn đứng tại A Lưới. Nỗ lực chính, một mũi tấn công quan trọng để đánh chiếm mục tiêu tối hậu Tchépone đột nhiên trở thành những ụ cát phòng thủ dưới áp lực mỗi ngày một gia tăng của địch quân mỗi ngày được tăng viện mạnh hơn. Ngoài ra, cường độ pháo kích vào mục tiêu cố định A Lưới càng về sau càng dữ dội. Pháo binh địch với các loại trọng pháo 130 ly và 122 ly rõ ràng chiếm lợi thế vì có tầm bắn xa hơn những đại bác 105 ly và ngay cả 155 ly của QLVNCH, lại được chôn dấu kỹ càng khó phát hiện và đạn được được tiếp tế dư thừa.

Trong khi đó tại Sài Gòn, Tướng Abrams đã gặp tướng Viên để hỏi thúc và thảo luận về việc tiến quân chậm trễ có hậu quả không hay này. Trong công điện thượng khẩn số 00843 đề ngày 14 tháng 2 hồi 14:35 giờ của BTL Quân Sự Hoa Kỳ gửi Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH, tướng Abrams thúc giục tướng Viên hãy ra lệnh tiến quân nhanh hơn và chiếm mục tiêu Tchépone càng chóng càng tốt, trước khi Cộng quân kịp tăng viện và phản ứng, trong khi QLVNCH đã sử dụng tới lực lượng Tổng Trừ Bị sau cùng.



Phóng đồ hành quân LS719 do Trần Đổ Cẩm vẽ

Liên sau đó, vào chiều ngày 16 tháng 2, hai tướng Viên và Abrams đã bay ra Đông Hà để họp khẩn với tướng Lâm và tướng Sutherland, Tư Lệnh Quân Đoàn XXIV của Hoa Kỳ (đóng tại Vùng I) trong hai tiếng rưỡi đồng hồ. Tại phiên họp quan trọng này, các tướng lãnh Việt-Mỹ quyết định đẩy mạnh cuộc tấn công vào Tchépone bằng cách trực thăng vận cánh quân Bộ Binh tại mặt Nam đường số 9 chiếm giữ những vị trí chiến lược quan trọng mới nằm sâu hơn trong lãnh thổ Lào để yểm trợ cho Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm tiến xa hơn về hướng Tây. Kế hoạch chuyển quân mới này được dự trù sẽ hoàn tất trong vòng 5 ngày.

Tuy nhiên những đợt biến quan trọng tại chiến trường đã đảo lộn kế hoạch dự trù. Sau thời gian đầu chống trả yếu ớt như đề dọa dẫm mà nhiều người cho rằng Cộng quân cố tình dụ QLVNCH vào sâu trong đất Lào (thật ra, chúng chưa đủ sức đánh trả), phản ứng của Cộng quân mỗi ngày một mạnh. Những trận đụng độ quanh các vị trí của QLVNCH ngày càng gia tăng về số lượng cũng như cường độ. Điều này chứng tỏ Cộng quân đã hoàn tất giai đoạn củng cố lực lượng và bắt đầu chuyển sang giai đoạn bao vây, chia cắt, tấn công từng vị trí QLVNCH nằm rải rác trong phần đất Lào.

Ngày 15/2/1971, bắt đầu buổi chiều ngày này Cộng quân đồng loạt pháo kích vào tất cả các căn cứ của lực lượng hành quân trên đất Lào bằng đủ loại đại pháo 130 đến súng cối 82 ly. Và liên tục cho đến hết cuộc hành quân nhất là hỏa lực phòng không của địch dày đặc như đám rừng gây trở ngại rất nhiều cho việc tiếp tế và tấn thương. Ước lượng tại mặt trận Hạ Lào, cộng quân có khoảng 200 ổ phòng không đủ loại 12,7 ly, 37 ly và 57 ly..

Ranger North thất thủ :

Ngày 16/2/1971, sau khi một chiếc xe ủi đất bị trúng mìn của VC tại một địa điểm gần căn cứ A-Lưới, và sự khám phá xác một chiếc xe T54 của CSBV đã bị phi cơ bắn cháy trước đó, hoạt động của LĐI Thiết Kỵ đã không ra ngoài khỏi căn cứ quá một km.

Chiến dịch tổng phản công của địch được mở màn ngày 18/2 khi tăng cường áp lực bao vây và tấn công căn cứ Ranger North, Tin tình báo do cung từ của tù binh xác nhận Sư Đoàn 308 Cộng quân với ba Trung Đoàn 64, 88 và 102d đã tham chiến và hiện tập trung quân tại vùng trách nhiệm của Biệt Động Quân. Trung đoàn 102 đã áp đảo căn cứ này. Thời tiết xấu và cường độ phòng không quá mạnh của CS khiến không quân không thể can thiệp hữu hiệu và cũng khiến cho quân trú phòng cạn kiệt, không còn hỏa lực để chiến đấu.

Lúc 4.00 giờ sáng, Cộng quân pháo như mưa vào toàn khu vực căn cứ. Sau đó là những đợt tấn công biến người tự sát của địch. Nhưng với sự phản công mạnh mẽ và quyết liệt kéo dài suốt 4 giờ liền của những người lính BĐQ, địch không làm gì được trong đợt tấn công đầu. Trời sáng, phi pháo vào Pháo binh yểm trợ hỏa lực hùng hậu, địch rút lui và bỏ lại trận địa trên 200 xác và hàng trăm vũ khí.

Ngày 19/2/1971 nửa đêm về sáng, VC mở trận tấn công biến người lần thứ hai vào căn cứ, sau khi pháo liên tục cả ngày vào căn cứ. TĐ39BĐQ với sự trợ lực liên lạc không yểm của một trợ tá phi cơ Mỹ, Fujii bị kẹt lại sau khi Trực thăng tấn thương bị bắn rơi ngày hôm trước, đã đẩy lui và tiêu diệt khoảng 1 Tiểu Đoàn VC, tịch thu trên 500 súng đủ loại. Đến chiều tối 19/2 căn cứ Ranger North bị tràn ngập, vị Tiểu Đoàn Trưởng Thiếu Tá Vũ Đình Khang TĐ39/BĐQ đã bị bắt sống, bộ phận còn lại do Tiểu Đoàn Phó là Đại-Úy Đỗ Đức Chiến chỉ huy di tản về Ranger South. Căn cứ Ranger North thất thủ.

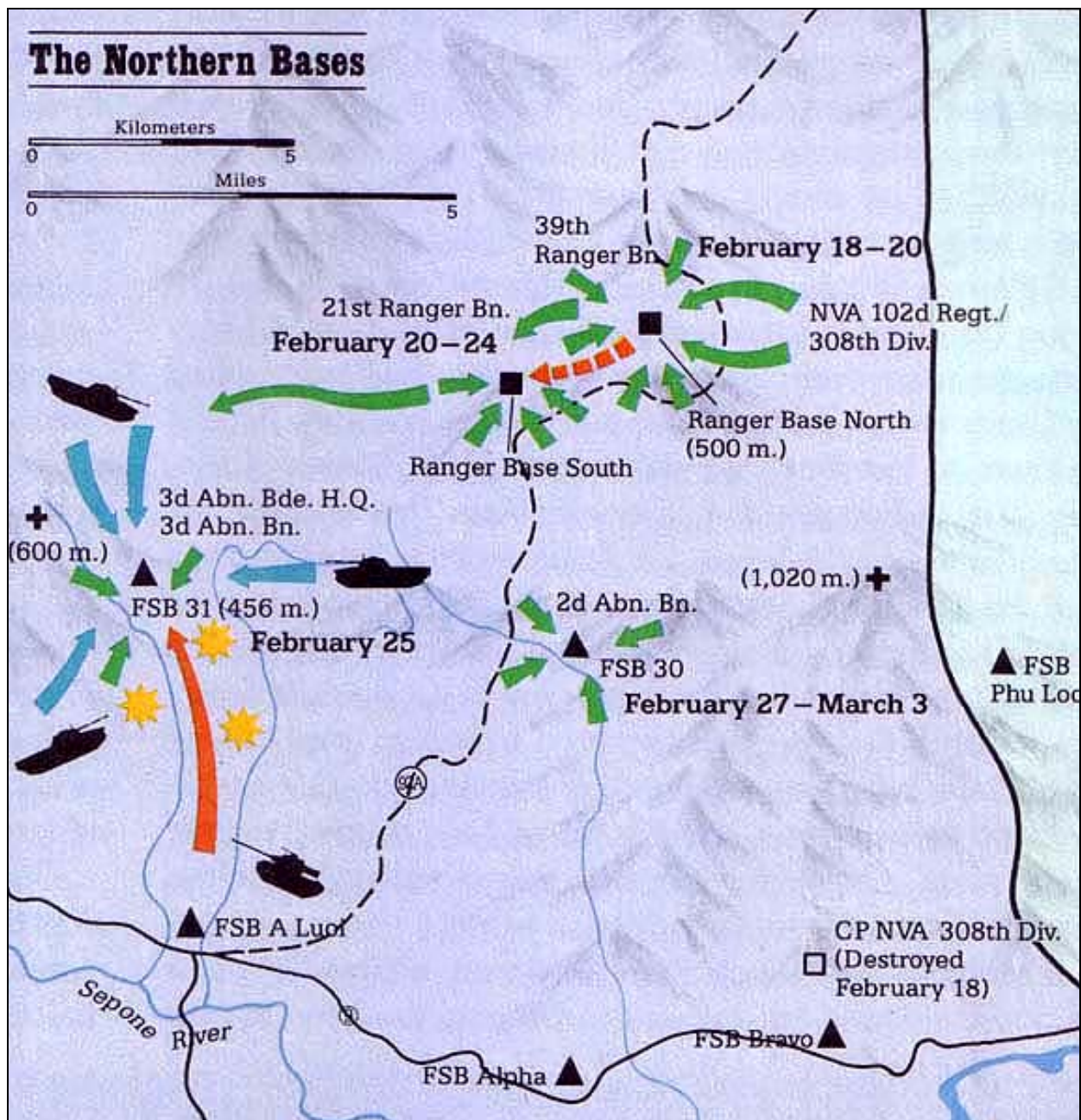
Ngày 20/2/1971 quân số Tiểu Đoàn 39BĐQ còn 199/430 binh sĩ sống sót di tản về Ranger South. Qua không ảnh khoảng trên 600 VC bỏ xác quanh căn cứ. Fujii cũng được một trực thăng cảm tử bốc về đến căn cứ Ranger South an toàn.

Việc căn cứ Biệt Động Quân Bắc bị thất thủ được coi như một bước lùi quan trọng trong kế hoạch tấn công của cuộc hành quân Lam Sơn 719. Chẳng những Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân đã không còn khả năng tác chiến, mà mạng lưới phòng thủ mặt Bắc của Quân Lực VNCH cũng đã bị thủng một lỗ lớn khiến Cộng quân dễ dàng theo đó tràn sâu xuống vùng hành quân Nam gần đường số 9.

Ranger South thất thủ :

Sau khi triệt hạ Ranger North, CSBV tập trung quân tấn công Căn cứ hỏa lực Ranger South. Trong suốt ngày 21 tháng 2, địch pháo kích không ngừng, kể cả đạn đại bác hạng nặng 130 ly và hỏa tiễn 122 ly. Cộng quân vừa pháo kích, vừa tung ra những cuộc tấn công biến người vào các vị trí phòng thủ của Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân. Nhưng dù trong hoàn cảnh hoàn toàn bất lợi và bị cô lập, các chiến sĩ Biệt Động Quân vẫn can đảm chiến đấu khiến Cộng quân không sao xâm nhập được vị trí.

Sang ngày 22 tháng 2, dưới màn lưới phòng không dày đặc, 13 chiếc trực thăng tải thương đã liều lĩnh đáp xuống căn cứ Biệt Động Quân Nam, di tản được 122 chiến sĩ Biệt Động Quân bị thương cùng với anh y tá Fujii và một phi công trực thăng Hoa Kỳ bị kẹt lại từ ngày hôm trước. Lúc này, căn cứ Biệt Động Quân Nam còn lại chừng 400 binh sĩ, kể cả khoảng 100 người thuộc Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân vừa di tản tới.



Mặt trận phía Bắc đường số 9 (From Time-Life's The Vietnam Experience)

Mặc dù có nhiều phi vụ oanh tạc dữ dội, kể cả pháo đài bay B-52 trải thảm bom, Cộng quân vẫn bám sát trận địa liên tục pháo kích và tung ra nhiều đợt tấn công biến người nhằm tràn ngập lực lượng trú phòng, nhưng các chiến sĩ Mũ Nâu gan dạ của Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân do Thiếu Tá Hiệp, Tiểu Đoàn Trưởng chỉ huy vẫn bình tĩnh chiến đấu và đẩy lui hết đợt tấn công này đến đợt tấn công khác trong nhiều ngày liên tiếp.

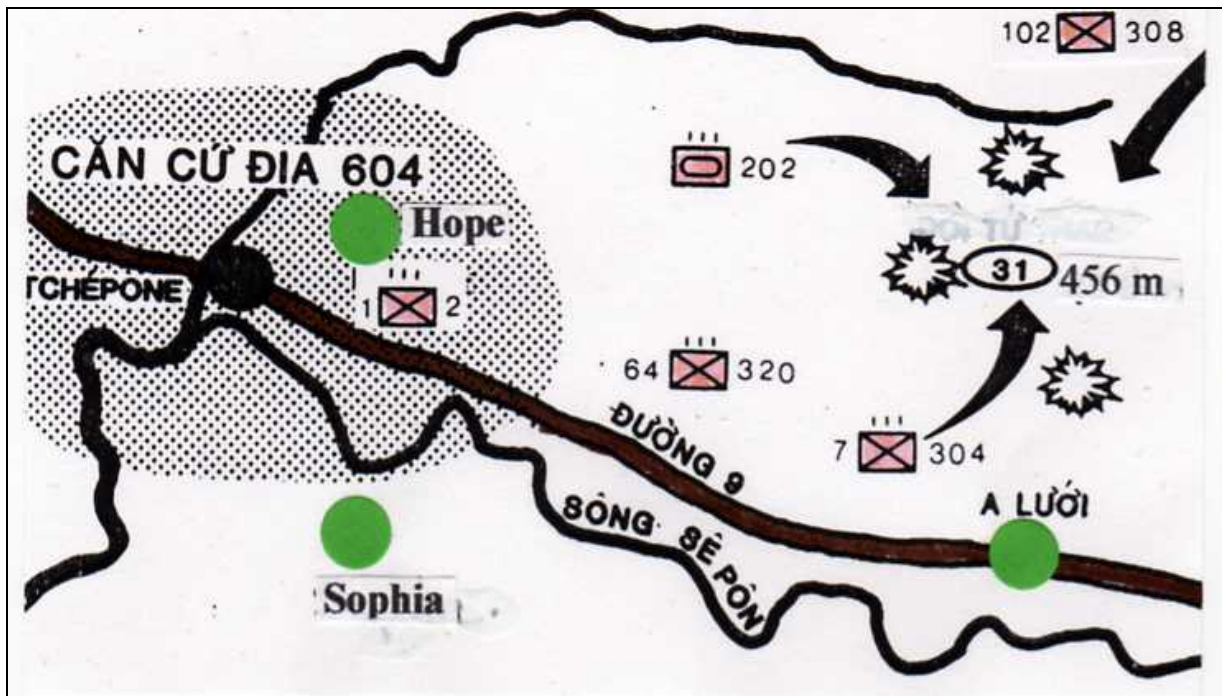
Sang ngày 24 tháng 2, Bộ Tư Lệnh Hành Quân tại Khe Sanh lượng định lại tình hình và nhận thấy rằng nỗ lực bảo vệ căn cứ Biệt Động Quân Nam trở nên quá nặng, đòi hỏi hầu hết các phương tiện yểm trợ phi pháo của toàn chiến trường khiến các mặt trận quan trọng khác không được yểm trợ đầy đủ như ý muốn. Do đó, Bộ Tư Lệnh Hành Quân quyết định di tản Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân bằng trực thăng về Căn Cứ Hòa Lực 30 với sự thiệt hại thật nghiêm trọng và sau đó hầu hết các chiến sĩ Biệt Động Quân được trực thăng bốc về Phú Lộc nội trong ngày, chỉ còn một số nhỏ còn kẹt lại tại Căn Cứ Hòa Lực 30. (Người chiến sĩ BĐQ chiến đấu thật kiên cường, sau nhiều ngày đêm tử thủ dưới hỏa lực khủng khiếp của địch đông hơn gấp 5, 6 lần lại không được tiếp tế, đói khát, không còn đạn dược, không còn gì để mà

đánh giặc, họ phải lật xác địch lấy súng đạn của địch để chiến đấu sống còn, khi di tản họ phải đánh xuyên ngang vòng vây của địch để thoát thân.)

Căn Cứ Hỏa Lực 31 thất thủ :

Thừa thắng xông lên, vào ngày 23/2 địch bắt đầu tấn công thăm dò căn cứ 31, Suốt đêm VC pháo liên tục vào căn cứ bằng đủ loại đạn đại bác 122 ly, 105 ly, 130 ly và cả súng cối 82 ly. Quân CSBV tăng cường quanh ngọn đồi 31 lên đến trên 2000 người, với chiến xa và pháo binh gồm các đơn vị thuộc Trung Đoàn 102/308, Trung Đoàn 7/304, Trung Đoàn 64/320 và Trung Đoàn 202 chiến xa. Trong khi lực lượng trú phòng gồm BCH/LĐ3ND do Đại Tá Thọ làm LĐT, Trung Tá Phạm Hi Mai LĐT, TĐ3ND Trung Tá Lê Văn Phát làm TĐT, Pháo Đội A3 Nhảy Dù 105 ly và ĐĐ3TS tổng cộng quân số chưa tới 600 người. Các đơn vị tiền đồn của TĐ3ND bên ngoài căn cứ đều chạm địch. Nhưng cộng quân chưa thể tiến sát vị trí phòng thủ được vì nhờ pháo binh yểm trợ hữu hiệu trên 1000 quả đạn 105 ly, 155 ly từ các CCHL 30 và A-Lưới.

Khi nhận thấy áp lực địch quân bao quanh CCHL 31 ngày càng gia tăng, BTL/SĐND tại Khe Sanh đã thay đổi kế hoạch hành quân dự trù cho TĐ7ND. Ngày 20/2/1971 TĐ7ND được lệnh rời khu vực Hướng Hóa–Khe Sanh, di chuyển bằng đường xe vượt qua làng Vei đến Lao Bảo nhằm hướng đồi A-Lưới tiến quân, buổi chiều Tiểu đoàn xuống xe lội bộ chia làm hai cánh đi dọc hai bên trái phải con đường số 9. Cánh bên trái gồm 3 đại đội do Thiếu Tá Lê Minh Ngọc Tiểu Đoàn Trưởng chỉ huy: ĐĐ71 do Đ/U Nguyễn Văn Quý làm Đại Đội Trưởng, ĐĐ73 do Đ/U Nhứt làm ĐĐT và ĐĐ70 do Đ/U Lê Quý Kính chỉ huy. Cánh phải gồm hai đại đội do Thiếu Tá Trần Đăng Khôi, Tiểu Đoàn Phó chỉ huy: ĐĐ72 do Đại Úy Đào Đức Bảo chỉ huy và ĐĐ74 do Đại Úy Võ Trọng Em làm ĐĐT. Và sang ngày 21/2 Tiểu Đoàn 7ND vừa di chuyển vừa nổ chót địch, vừa hứng những trận pháo dập nhưng hai cánh quân vẫn làm lui tiến về hướng Tây, vượt qua các “Đồi Ma”, “Suối Máu” giữa các Căn Cứ Hỏa lực Alpha và Bravo để vào tiếp xúc với CCHL A-Lưới. Ngày 23/2 Thiếu Tá Lê Minh Ngọc đã bắt tay được với BCH/LĐ1ND. Đại Tá Lê Quang Lương đã cho lệnh TĐ7ND hành quân lưu động trong khu vực tứ giác giữa CCHL 31 về hướng Bắc và CCHL A-Lưới về hướng Nam để chống đỡ áp lực địch xuống Căn cứ A-Lưới và hướng dẫn TĐ2ND rút ra khi cần.



Nhằm tiêu diệt các khẩu pháo địch, BTL/SĐND cũng đã điều động TĐ6ND trực thăng vận vào phía Đông Nam căn cứ 31 để tiếp viện nhưng trước áp lực pháo binh của địch quá mạnh làm cho khoảng

50 binh sĩ thương vong vì chưa kịp thiết lập công sự phòng thủ trong vòng nửa giờ đầu tiên, TĐ6ND phải rút lui để tránh thiệt hại.

Ngày 24/2/1971 Quân CSBV lại tăng cường tấn công CC31 với 20 chiến xa PT-76 yểm trợ nhưng vẫn bị đẩy lui. Quân Dù không hề nao núng. Đại Tá Thọ LĐT cùng Ban Tham Mưu của ông: Trung Tá Châu TĐT TĐ3PBND, Thiếu Tá Hiền các Đại Úy Châu, Trụ ... ngày đêm liên tục đốc thúc binh sĩ trú phòng chiến đấu chống trả.

Lúc 11.00 sáng, một phái đoàn BTL/SĐND do Đại Tá Hồ Trung Hậu TLP, hướng dẫn và các Sĩ quan tham mưu gồm Trung Tá Nguyễn Thu Lương Trưởng Phòng 3, Trung Tá Nguyễn Văn Be Trưởng Phòng 2, Đại Úy Bùi Đức Lạc SQ Pháo Binh, Trung Úy Võ Trung Tín SQTĐ đã đáp xuống căn cứ 31 nhằm nghiên cứu tình hình tại chỗ và duyệt xét nhu cầu yểm trợ cần thiết. Nhưng chiếc trực thăng chở phái đoàn đã bị bắn đứt đuôi và rớt ngay bãi đáp.

Sau đó khoảng 3 giờ chiều, B52 đã trải thảm ba đợt quanh căn cứ 31, nhờ vậy 4 chiếc trực thăng đã đáp được vào căn cứ tiếp tế một số đạn dược và bốc đi một số thương tử binh cùng phái đoàn BTL/SĐND. Sau đó không một chiếc trực thăng tấn thương nào khác xuống được nữa.

Ngày 25/2/1971 lúc 10.30 sáng, tình hình tại Căn Cứ Hỏa Lực 31 nơi đặt Bộ Chỉ Huy LĐ3 Nhảy Dù của Đại Tá Nguyễn Văn Thọ và Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù trấn đóng trở nên nguy kịch vì bị Cộng quân có chiến xa tăng cường bao vây và tấn công dữ dội. Trung Tướng Dư Quốc Đống ra lệnh cho một phân đoàn Thiết Giáp và quân Dù lúc đó đang hoạt động tại vùng Bắc A Lưới phải lập tức kéo tới tăng viện Căn Cứ Hỏa Lực 31. Lực lượng tiếp cứu này gồm hai chi đoàn thuộc các Thiết Đoàn 11 và 17 cùng với hai đại đội thuộc Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù do Thiếu Tá Phú (Tiểu Đoàn Phó) chỉ huy.

Khoảng 11.00 giờ trưa, hai Trung Đoàn CSBV, (Tr/Đ7/SĐ304 và Tr/Đ102/SĐ308) cùng Trung đoàn 202 chiến xa bắt đầu tấn công dữ dội vào căn cứ 31. Các khẩu pháo Binh quay súng trực xạ vào quân VC, Các dây mìn claymore phòng thủ liên tiếp nổ tung. 2 chiếc phi cơ Skyhawk, 3 chiếc cobra thay phiên phóng phi pháo vào chiến xa và làn sóng biển người bị ngậy đại vì thuốc kích thích. Khoảng 300 xác VC phơi đầy ngoài căn cứ phòng thủ với các chiến xa bị bốc cháy.

13.30 giờ, VC mở đợt tấn công lần thứ hai, 15 chiếc xe Tăng và khoảng 2000 quân của CSBV vây kín tứ phía căn cứ hỏa lực 31. Trận cận chiến đẫm máu xảy ra quanh vị trí của các ĐĐ31 và 34ND ở phía Đông và Đông Nam, cùng với ĐĐ33ND ở phía Bắc, những màn đánh sập lá cà bằng lưới lê và lưu đạn ác liệt. Các chiến sĩ Nhảy Dù cương quyết bảo vệ căn cứ không cho địch tràn ngập dù rằng quân số của chúng đông hơn gấp 5 lần. Đ/U Lê Thành Bôn (Paul) ĐĐT/ ĐĐ33ND bị tử trận trong khi cố gắng điều động Binh Sĩ triệt hạ hai khẩu súng cối 82 ly của địch cạnh đường thông thủy.

14.00 giờ, 2 chiếc Phantom tham chiến, trút trên đầu VC những quả bom 500 cân Anh và Napalm, một chiếc đã bị bắn rơi, 2 Viên phi công nhảy dù ra khỏi và phi cơ nổ tung trên bầu trời. Tất cả Trực thăng chuyển mục tiêu qua việc tiếp cứu các phi công. Trên nền trời đồi 31 trở nên u ám.

Trong khi đó, lực lượng đặc nhiệm do Trung Tướng Dư Quốc Đống điều động tại phía Bắc CCHL A-Lưới đến để giải vây cho đồi 31, nhưng vì sự phối hợp giữa cấp chỉ huy giữa 2 đơn vị Thiết Giáp và Nhảy Dù không được tốt đẹp làm cho việc tiếp viện bị chậm trễ. (Khi một chiến xa M141 và M113 bị trúng mìn gây thương vong cho binh sĩ Thiết Giáp, Vị Trung Tá Thiết Đoàn Trưởng đã ra lệnh cho Thiết Giáp dừng lại và đòi Nhảy Dù phải khai quang đoạn đường trước rồi Thiết Giáp mới tiến lên. Việc đòi hỏi phi lý này đã làm trì trệ việc tiếp cứu căn cứ 31)

Ngày trong buổi trưa này, trong lúc tình hình đồi 31 nguy ngập, thì một phái đoàn các Tướng lãnh cao cấp của Mỹ đến thăm BTL/HQ để tìm hiểu về cuộc hành quân LS719 gồm có Đại Tướng Weyand phụ tá Tướng Abram và Tướng Sutherland Tư Lệnh Quân Đoàn XXIV Hoa Kỳ. Khi các vị này đến Trung Tâm Hành Quân của SĐND, Tướng Dư Quốc Đống đã phẫn nộ nói thẳng với họ việc phi cơ Mỹ đã bỏ rơi CC31 để tiếp cứu các phi công Mỹ, Thiết Giáp đã chậm trễ trong việc giải cứu LĐ3ND và trong cuộc hành quân này, đã biết VC có chiến xa mà các đơn vị hành quân đến giờ này không được cấp phát mìn chống chiến xa. *(Phái đoàn các Tướng lãnh Mỹ đã ghi nhận những phản ánh của Tướng Đống và phác trình về tới Hoa Thịnh Đốn – Theo nhiều tài liệu được giải mật thập niên 90)*

15.00 giờ, lợi dụng lúc không có phi cơ bao vây, quân CSBV mở đợt tấn công lần thứ ba vào CCHL 31. Một trận địa pháo dữ dội kinh hồn khoảng trên nửa giờ, đồng thời địch cũng tập trung hỏa lực khổng lồ 2 căn cứ tiếp cận A-Lưới và 30 nên việc yểm trợ bằng Pháo Binh cho Căn Cứ 31 bị hạn chế.

Tiếp theo đó, Cộng quân do Đại Tá CS tên Chon chỉ huy dốc toàn lực cấp Sư Đoàn với trên 10 xe tăng còn lại ồ ạt tiến lên từ bốn hướng đông như kiến. Các binh sĩ trú phòng đã dung súng phóng hỏa tiễn M72 tác xạ vào xe tăng nhưng không thấy hiệu quả. Lúc này trên nền trời không một chiếc phi cơ nào bao vùng yểm trợ. Sự yểm trợ cho đồi 31 chỉ còn trông vào các pháo đội của TĐ44PB và các Pháo Đội ND tại A Lưới và 30 mà thôi.

Sau nhiều đợt tấn công, xe tăng và bộ binh tòng thiết của CSBV đã tràn ngập sườn đồi phía Bắc CCHL31, cắt đứt nhiều đoạn tuyến phòng thủ bên ngoài căn cứ của TĐ3ND và tiến thẳng vào hầm chỉ huy. Các chiến sĩ Nhảy Dù đã dũng cảm chiến đấu sinh tử với địch bằng súng ngắn và lựu đạn trong tình thế hoàn toàn tuyệt vọng. Đại Tá Thọ Lữ Đoàn Trưởng LĐ3ND quyết chiến đấu với các chiến hữu tới viên đạn cuối cùng. Ông đã gọi Pháo Binh: **“Hãy tác xạ ngay trên đầu tôi, chúng nó đã tràn ngập”**. Từng loạt đạn pháo binh CVT nổ chụp khùng khiếp từ khắp các CCHL yểm trợ đã gởi tới, cộng với hàng loạt, hàng loạt dây mìn claymore nổ tung. Cộng quân ngã xuống như rạ, máu chảy lênh láng cả sườn đồi, máu đọng lại từng vũng như nước mưa... Những con thiêu thân CS vẫn lao mình vào vòng Tử Thần, hàng hàng lớp lớp đi vào cõi chết (vì bị các cấp chỉ huy CS, coi mạng người như cỏ rác, bắt lính của họ uống thuốc Hùng Binh của TC chế tạo trước khi xông trận)

Đúng 6.00 giờ chiều Căn cứ hỏa lực 31 đã tràn ngập lính CSBV. Lời nói nghẹn ngào cuối cùng của Pháo Đội Trưởng PĐA3ND với các Pháo Thủ lúc 6.15 giờ trên hệ thống vô tuyến: **“Cám ơn các Anh đã bắn yểm trợ chúng tôi! Nhưng hết rồi... Vĩnh biệt!”**

Sau đó, tất cả im lặng vô tuyến. mọi liên lạc với LĐ3ND bị cắt đứt. BCH LĐ3ND không còn tiếng ai kêu cứu nữa. Nhưng, trên tầng số phòng thủ nội bộ của LĐ3ND với ĐĐ Trinh Sát 3ND và 2 Đại Đội của TĐ3ND bên tuyến ngoài căn cứ, khoảng nửa đêm Trung Tá Châu ,TĐT/ TĐ3PBNĐ yêu cầu họ đến cứu. Hiện ông vẫn còn bị kẹt trong hầm chỉ huy trên đồi 31.

Tướng Dư Quốc Đống ra lệnh cho ĐĐ3TS và các đơn vị còn lại của TĐ3ND cố gắng duy trì liên lạc và tiếp cứu Trung Tá Châu. Việc tiếp cứu này kéo dài đến 2 giờ sáng không kết quả và chấm dứt. Quanh Đồi 31 tro bụi tang tóc chỉ toàn xác xe tăng và xác quân CSBV ngổn ngang.

Ngày 26/2/1971 khoảng 9.00 giờ sáng, Các quân nhân LĐ3ND dù mọi thành phần gom lại khoảng trên một Đại Đội cách đồi 31 chừng 1 cây số về phía Nam do Đại Úy Thanh ĐĐT/ ĐĐ3TS chỉ huy xin được tiếp tế đạn và nước uống. Sau khi được tiếp tế, Tướng Dư Quốc Đống cương quyết ra lệnh cho Chiến Đoàn 1 Thiết Kỵ phải đến phối hợp với các đơn vị còn lại của LĐ3ND để tái chiếm đồi 31 bằng mọi giá (trong khi đó Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm, đã đáp theo một chuyến trực thăng tấn thương bay về Khe Sanh). Đồi bên đã đung độ nhưng không ác liệt như ngày hôm trước vì thành phần chủ lực của Cộng quân đã rút đi. Khoảng 3.00 giờ chiều, TĐT/TĐ3ND đã liên lạc được với lực lượng tái chiếm đồi 31 gồm TĐ8ND, Thiết giáp và thành phần còn lại của LĐ3ND đã trở lại làm chủ tình hình khu vực đồi 31, 20 chiến xa cộng sản đã bị phi cơ và pháo binh bắn hạ ngày hôm trước vẫn còn nằm ngổn ngang quanh sườn đồi với hàng trăm xác cộng quân còn bỏ lại tại trận địa...Trong trận tái chiếm đồi 31, Đại Úy Thanh ĐĐT/Trinh Sát 3 đã bị tử trận.

Sau đó, BTL/SĐND đã cho trực thăng bốc các quân nhân thuộc TĐ3ND và các thành phần còn lại của BCH/LĐ3ND tại địa điểm cách đồi 31 khoảng 2 cây số về hướng Đông Nam.

Căn cứ hỏa lực 31 bị thất thủ vào tay CSBV đã gây chấn động khắp toàn quân dân VNCH, bởi vì lần đầu tiên trong lịch sử chiến tranh Việt Nam từ năm 1955 đến nay một đơn vị Nhảy Dù đã bị cộng quân tràn ngập. Đại Tá Nguyễn Văn Thọ, Tr/Tá Châu cùng các thành phần tham mưu đã bị VC bắt sống. Một số khác trong đó có Thiếu Tá Hiền Tham Mưu Trưởng và Đại Úy Nguyễn Văn Dương Pháo Đội Trưởng/Pháo Đội A3ND đã tự kết liễu đời mình. Đại Úy Thanh ĐĐT/Trinh Sát 3 cùng nhiều thuộc cấp bị tử trận khi trở lại tái chiếm đồi 31.

Thật sự, lực lượng trấn giữ đồi 31 chỉ gồm các quân nhân thuộc BCH/LĐ3ND, các quân nhân nhà nghề Truyền Tin, Công Binh tăng phái, Pháo Đội 105 ly A3ND và BCH/TĐ3ND vào khoảng chưa quá 600 người lại không được sự yểm trợ hỏa lực từ các phi cơ HK để tiêu diệt các tầng pháo của địch quân. Trong khi đó CSBV tập trung quân số 2 Trung Đoàn (2000 người) thuộc 2 Sư Đoàn khác nhau lại được tăng cường một Trung Đoàn xe Tăng và Pháo binh hỏa lực tối đa. CCHL 31 thất thủ là việc không thể tránh được.

Để chiếm được CCHL31 này Cộng quân đã tiêu hao ít nhất 1000 nhân mạng cùng với 20 Thủy Xa PT-76 và chiến xa T54. Chính những người lính CS khi tiến lên đồi sau khi vừa im tiếng súng cũng đã bù ngùi rơi nước mắt vì xung quanh đồi ngồn ngàng chỉ toàn xác của Bắc quân và đồi 31 đã trở thành địa danh “ngọn đồi Từ Thần” hay “đồi ma tập thể”.

Chiều ngày 27/2 /1971, từ trên một đồi cao, khi quan sát dọc theo con sông xépone (Tchépone), BCH TĐ7ND đã quan sát và nhận thấy một lực lượng cộng quân cấp Trung Đoàn di chuyển dưới lòng sông cạn, chúng chỉ ngụy trang bằng lá cây rừng và vôi vữa di chuyển từ hướng Bắc tiến về căn cứ A-Luới. Lập tức TĐT/TĐ7ND gọi pháo binh từ A-Luới và CCHL 30 hỏa tập vào mục tiêu. Hàng loạt 20 tràng CVT nổ chập trên đầu cộng quân. Sau trận hỏa tập, đơn vị cộng quân này gần như bị xóa sổ nhờ thế mà Căn Cứ A-Luới giảm bớt được áp lực của địch.

Đến ngày 3/3/1971 lại một lần nữa, TĐ7ND lại phát hiện công quân di chuyển như lần trước nhưng quân số còn đông hơn nữa và cũng di chuyển về hướng A-Luới. Lập tức các phi tuần phản lực và một phi vụ B52 đã yêu cầu từ trước giờ chỉ xin thay đổi mục tiêu can thiệp kịp thời. Những pass B52 liên tiếp trải thảm làm cỏ sạch sẽ đoàn quân CSBV đang di chuyển.

Cộng quân tấn công vào căn cứ hỏa lực 30 :

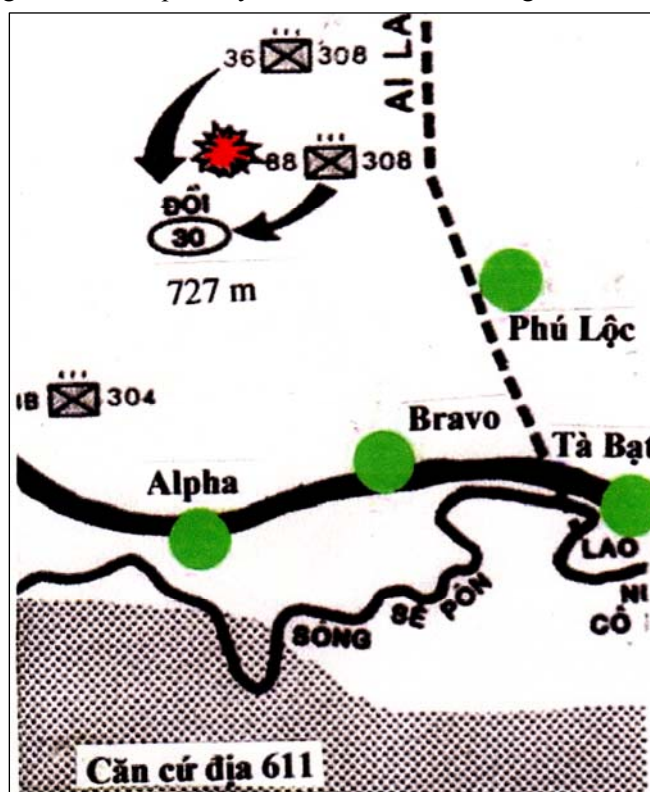
Trưa ngày 26/2 khi đồi 31 vừa được tái chiếm, Trung Tướng Dư Quốc Đống đã bay sang Căn Cứ Hỏa Lực 30 do Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù trấn ngự, trong lúc căn cứ này đang bị áp lực nặng nề của địch, để tạo niềm tin tưởng và nâng cao tinh thần binh sĩ. Tướng Đống đã gặp Trung Tá Thạch TĐT ngay ngoài tuyến phòng thủ. Ông cũng đã thân mật thăm hỏi các pháo thủ 155 ly tăng cường cho TĐ2ND tại đây và khen ngợi về những thành quả họ đã đạt được trong hai tuần lễ qua để yểm trợ cho chiến trường.

Trong buổi thăm viếng của các Tướng lãnh Việt Mỹ chiều ngày 25/4/1971, Trung Tướng Đống đã phân nân về sự yểm trợ tội tệ của không quân Mỹ và lực lượng Thiết Giáp VN trong trận đồi 31. Liên sau đó Đại Tá Pence, Cố Vấn Trưởng SĐND được thay thế bởi Đại Tá Harrison. Mọi người rất ngạc nhiên khi thấy Tướng Hoàng Xuân Lãm, Tư Lệnh chiến trường đã không có một biện pháp cứng rắn thay thế Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn Đặc Nhiệm vì những “trục trục kỹ thuật” trong ngày 25 và 26/2/1971 ngay tại trận chiến đồi 31, mặc dù có sự yêu cầu của Tướng Sutherland và Tướng Dư Quốc Đống.

Mặc dù tổn thất cả chục ngàn binh sĩ cho tới ngày này, thiệt hại trên 10 lần tổn thất của QLVNCH nhưng đối với các cấp lãnh đạo khát máu Cộng sản, chuyện đó không thành vấn đề. Sự tổn thất này phần lớn do bom B52, hỏa lực pháo binh và không quân tiêu diệt.

Cộng quân sau khi rút khỏi đồi 31, đã cùng lực lượng tăng viện và chiến xa khởi sự tấn công CCHL 30 vào sáng sớm ngày 27/2/1971. Căn cứ 30 nằm trên cao điểm 727 m giữa núi rừng trùng điệp cách biên giới khoảng 8 km và cách căn cứ A-Luới khoảng 10 km về hướng Đông Bắc.

Đơn vị trấn ngự đồi 30 là Tiểu Đoàn 2 ND do Trung Tá Trần Kim Thạch làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Lê Văn Mạnh TĐP, Đại Úy Trần Công Hạnh Trưởng Ban 3 là những sĩ quan già dặn chiến trường. Vào lúc 0.30 giờ một lực lượng hùng hậu 2 Trung Đoàn 36 & 88/SĐ308 bắt đầu tấn công vào căn cứ hỏa lực 30 từ hai phía Đông và Đông Bắc. Các đơn vị trú phòng TĐ2ND, Pháo Đội C3ND và Pháo Đội C/TĐ44PB đã phản công quyết liệt, một kế hoạch phối hợp hỏa lực để phản công chiến thuật biển người của địch đã được soạn thảo kỹ lưỡng.



Kế hoạch tiên liệu các mục tiêu hỏa yểm cho các đại pháo 175 ly, 155 ly ở Phú Lộc, Lao Bảo, A-Lưới và không yểm đều được chuẩn bị gọi đến các đơn vị bạn từ trước.

Lúc 0.45 phút, phi cơ quan sát cho biết một đoàn chiến xa địch xuất phát từ hướng Đông Bắc cùng nhiều bộ đội từng thiết đang tiến về căn cứ. Hỏa lực Pháo Binh từ các nơi bắt đầu khai hỏa, đạn nổ vang rền cả một góc trời. (Ngày này trong Căn cứ 30 có thêm khoảng 100 tay súng của TĐ21BĐQ từ Ranger South chạy về chưa di tản được)

1.30 giờ, mặc dù bị thiệt hại nặng, nhưng chiến xa CSBV vẫn cố gắng bứt phá các tiền đồn mặt Đông Nam tiến vào phòng tuyến thứ nhất của Căn Cứ. Pháo binh phải bắn trực xạ mới tiêu diệt được các chiến xa địch. M72 bắn không hiệu quả.

1.45 giờ 2 chiến đấu cơ F4 lao xuống yểm trợ từng đợt bom nổ rồi bom Napalm chỉ cách vị trí quân bạn chừng 100 thước. Khi 2 chiếc F4 vừa bay khỏi khu vực thì 3 chiếc Trực Thăng vô trang lại lâm trận phóng phi tiễn sát với vị trí quân bạn hơn nửa, vì địch bám sát theo ta để tránh hỏa lực của Phantom F4.

2.10 phút, quân CS tràn tới bãi mìn và hàng rào phòng thủ thứ nhất. Những đợt xung phong biến người tại hai tuyến phía đông và đông bắc. Những đạn pháo, cối và hỏa tiễn 122ly nã liên tục vào vị trí quân ta trên đồi 30.

Những quả đạn pháo yểm 175 ly, 155 ly, 105ly từ Lao Bảo, Phú Lộc, A-lưới rất hiệu quả “trái thắm” từ Đông sang Tây đã chặn đứng từng làn sóng bộ đội CS.

Bộ đội CSBV gục ngã hàng hàng lớp lớp rất nhiều, nhưng chúng cũng phải tiến, nếu không họ sẽ bị các “đồng chí” ngoài sau thanh toán ngay. Người lính CS rất đáng thương, họ lấn xả vào mục tiêu như những con thiêu thân. Cộng Sản dã man tàn ác là thế đó. Bao nhiêu Thanh Niên Việt Nam phải bị nướng trong chiến tranh để phục vụ cho chủ nghĩa ngoại lai, phi dân tộc.

3.00 giờ sáng, Cộng quân phá vỡ vòng đai phòng thủ thứ nhất, Đại Bác 105 ly của ND hạ nồng bắn thẳng bằng đạn chống biến người, hàng loạt cảm tử quân của địch bị phơi thây. Trận chiến càng lúc càng trở nên khốc liệt. Đồi bên chỉ cách nhau chưa đầy 20 thước. Giờ này đạn pháo của địch bắn vào căn cứ càng nhiều hơn. Các chiến sĩ Nhảy Dù tiêu diệt địch bằng lựu-đạn, bằng M79 nhiều hơn là M16.

Trận chiến kéo dài tới 5.00 giờ sáng thì VC rút lui, chiến trường tạm yên tiếng súng. CCHL30 hôm nay còn giữ vững vị thế là nhờ phần lớn kế hoạch pháo yểm. Sự gan lì quyết chiến của các cấp Nhảy Dù cũng như Pháo Thủ.

8.00 giờ sáng, những chuyến Trực Thăng tiếp tế đạn dược và tiếp liệu bổ sung đáp được xuống căn cứ, các đơn vị tu sửa lại hệ thống phòng thủ và thu dọn chiến trường mau lẹ. (trong trận này địch bỏ lại trên 300 xác và hàng trăm vũ khí đủ loại)

10.30 giờ CSBV bắt đầu tấn công đợt hai bằng đủ loại súng cối, hỏa tiễn, đại bác 130 ly đồng loạt pháo vào đồi 30. Giao tranh ban ngày chắc chắn VC sẽ hứng chịu nhiều thiệt hại nặng nề vì chiến trường dễ quan sát, địch dễ bị nhận diện. Các Pháo Đội trong căn cứ tác xạ rất chính xác để hủy diệt các khẩu đại bác 57 ly và 75 ly của địch di chuyển đến gần căn cứ. Từng đợt xung phong của địch bị quân ta triệt hạ.

Đến khoảng 11.00 giờ 2 phi tuần Cobras mỗi phi tuần 3 chiếc tham chiến luân phiên yểm trợ. Các Trực Thăng vô trang này nhào xuống bắn ngay trên đầu địch.

14.00 giờ, một phi vụ B52 trút bom vào khu vực tập trung quân của Sư Đoàn 308 CSBV, giữa đồi 30 và tiền đồn phía Đông Nam. Bom nổ chỉ cách quân bạn có 500 met. làm rung chuyển cả các công sự phòng thủ.

Trận mưa bom này tiêu diệt hàng mấy trăm tên lính CS, khiến cho khả năng tấn chiếm căn cứ hỏa lực 30 hoàn toàn bị tê liệt. cho tới ngày hôm sau địch chỉ từ xa pháo tới chứ không ào ạt tấn công như trước.

Ngày 28/2/1971 sáng sớm, VC lại nã trọng pháo vào căn cứ nhưng không tấn công, có lẽ lực lượng tiếp viện của chúng chưa tới kịp.

10.00 giờ, 12 chiếc Trực Thăng chuyển quân “ Hueys” tới bốc Đại Đội còn lại của TĐ21BĐQ về Phú Lộc đồng thời mang đến 40 quả mìn chống chiến xa do Mỹ cung cấp. TĐ cho thiết trí bãi mìn ở những vị trí chiến xa có thể tràn vào căn cứ.

14.00 giờ một chiếc chinook thả tiếp tế lương thực và lưới thuốc nẹp cho pháo binh thì bị trúng pháo địch. Đò tiếp tế bị cháy nhưng chiếc trực thăng bay thoát được về Khe Sanh.

Chiến trường suốt ngày 28 không sôi động như những ngày hôm trước. Đến nửa đêm một phi vụ B52 bay tới trút bom quanh căn cứ 30 làm vững lòng chiến sĩ Nhảy Dù.

Ngày 1/3/1971, trận chiến trên đồi 30 bước sang ngày thứ ba, một bất ngờ đến với mọi người. 10.00 giờ sáng, Lệnh triệt thoái CCHL 30 được ban hành, 8 chiếc trực thăng UH-1 đến bốc một số quân nhân thuộc toán tiền đồn phía Đông Nam về Khe Sanh., sau đó không chiếc trực thăng nào đáp xuống bốc quân được nữa., Cộng quân tiếp tục pháo vào căn cứ như mưa.

Buổi chiều, khoảng 4 giờ, 2 phi tuần skyhawk xuất hiện tiêu diệt các khẩu pháo địch đồng thời 2 chiếc phantom tới dội 4 quả bom napalm quanh căn cứ và hàng ngàn tiếng nổ phụ tiếp theo vì kho đạn của VC phát nổ và kéo dài đến trên 3 giờ. Sau 3 ngày 3 đêm quanh căn cứ 30 ít nhất trên 600 cộng quân đã bỏ mạng.

Ngày 2/3/1971 lúc 8.30 giờ, lệnh triệt thoái CC30 lại được ban hành, nhưng Trực Thăng cũng chỉ bốc được những thương binh chuyển đầu tiên., Sau đó hàng ngàn đạn pháo rồi Cộng quân tập trung quân tấn công bộ binh từng thiết dự trừ tràn ngập CCHL30 như đã làm tại CCHL31.

Lúc 14.00 giờ, cộng quân tiến sát phòng tuyến và chúng hò hét xung phong nhiều đợt, nhưng nhờ hỏa lực yểm trợ hùng hậu từ 4 Pháo đội Dù và Pháo đội 155 ly cũng như các khu trục của Mỹ, quân Dù đã đẩy lui quân CSBV.

Khoảng 15.00 giờ một quả đạn pháo của VC đã trúng ngay hầm đạn của Pháo Đội 105 ly, cả ngàn viên đạn phát nổ làm rung chuyển căn cứ, Các đám cháy lan rộng ra các tuyến phòng thủ khác không cách gì cứu chữa được.

17.00 giờ, hỏa tiễn địch lại pháo trúng một hầm đạn khác, hàng trăm phi tiễn phụt lên cao tỏa ra khắp mọi phía và làm nổ tiếp theo các kho đạn khác làm hư hại hầu hết các khẩu pháo 105 ly và cả 155ly của Pháo Binh Quân Đoàn trong căn cứ.

Trong hoàn cảnh bi đát như thế, khoảng 20.00 giờ, Việt Cộng lại xung phong đồng loạt, nhưng các chiến sĩ Nhảy Dù chiến đấu quyết liệt. Cảm tử quân CS phơi thây hàng loạt khi chúng vượt qua các bãi mìn claymore. Từng đợt xung phong của địch, từng loạt lựu đạn và M79 được phóng ra, từng loạt xác quân thù ngã xuống.

Trận chiến đẫm máu kéo dài suốt đêm, nhất là mặt phía Nam của căn cứ. Có những lúc tưởng chừng như phòng tuyến bị phá vỡ nhưng với sự kiên trì dũng mãnh của các chiến sĩ Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù và nhất là với phong cách chỉ huy can đảm của tân Tiểu Đoàn Trưởng Lê Văn Mạnh đã tạo cho người lính Dù sự tin tưởng tuyệt đối, đã đập tan các nỗ lực của đối phương. Đến gần sáng VC phải rút lui sau khi thiệt hại nặng nề. Suốt 4 ngày đêm tấn công vào CCHL30 Cộng quân vẫn không thể tràn ngập căn cứ.

9.00 giờ sáng ngày 3/3/1971, lệnh triệt thoái bằng đường bộ được ban hành. Các đơn vị tiền đồn bắt đầu thu quân vào căn cứ. Trong khi đó các phi cơ Skyhawk, Cobras và pháo binh vẫn tiếp tục luân phiên bao vùng hỗ trợ.

16.00 giờ các đơn vị thuộc TĐ2ND và những thành phần khác bắt đầu rời khỏi căn cứ hỏa lực 30. Họ đi chuyển xuyên qua rừng rậm về hướng Nam khoảng 10 km là Căn cứ hỏa lực Alpha do TĐ5ND trấn đóng.

Sau khi các đơn vị vừa rút quân, một trận hỏa tập kinh hồn chup xuống đầu 2 Trung Đoàn của SĐ308CSBV từ các Pháo Đội 105 ly Nhảy Dù, các Pháo Đội 155 ly của QĐI và các Pháo Đội 175 ly của Hoa Kỳ từ các căn cứ Tà Bạt, Phú Lộc, A Lưới, Lao Bảo bắn tới. Khoảng 17.30 giờ, 6 chiếc pháo đài bay B52 trút bom xuống quanh Căn cứ 30 như những trận địa chấn khủng khiếp.

Trận chiến 5 ngày đêm liên tiếp tại Căn cứ hỏa lực 30 giữa TĐ2ND cùng 2 Pháo Đội Pháo Binh chống với 2 Trung Đoàn cộng quân có xe tăng yểm trợ là một chiến thắng hào hùng của các chiến sĩ QLVNCH, một chiến công to lớn trong cuộc chiến đấu của toàn thể quân dân miền Nam chống lại kẻ thù xâm lược, mượn chủ nghĩa ngoại lai để tàn hại dân tộc giống nòi.

Cộng Quân tấn công căn cứ Hotel 2 :

Mặt trận phía Nam Quốc lộ 9 là trách nhiệm của SĐ1BB do Thiếu Tướng Phạm Văn Phú làm Tư Lệnh. Trong 20 ngày đầu Trung Đoàn 1 và 3 BB đã thiết lập một chuỗi 7 căn cứ hỏa lực tại phía Nam QL9 kéo dài khoảng 20 km từ biên giới Lào Việt kéo về hướng Tây.

Ngày 23/2/1971, khi cộng quân bắt đầu tấn công ác liệt vào đồi 31, căn cứ hỏa lực của LĐ3ND cũng là ngày tất cả căn cứ của QL/VNCH trên đất Lào bị Việt Cộng nã trọng pháo liên tục. Và tại phía Nam dãy núi Cô-Rốc, một trận đánh kinh hồn đã xảy ra tại Căn Cứ Hotel 2 do Tiểu Đoàn 3 / Trung Đoàn 3 BB và 1 Pháo đội 155 ly trấn đóng. Sáng sớm Cộng quân pháo liên tục nhiều giờ liên tiếp làm tê liệt những phi vụ tiếp tế và tấn thương. Pháo Binh 175 ly và 155 ly yểm trợ phản pháo nhưng không hiệu quả vì núi non hiểm trở nhiều hang động, cộng quân đã ngụy trang và che dấu các ô súng cao xạ quanh vùng dày đặc. Sau đó Trung Đoàn 812/SĐ324B CSBV bắt đầu tấn công vào căn cứ. Tiểu Đoàn 3/TrĐ3BB đã chiến đấu quyết liệt, sau 30 giờ từ chiến với Cộng quân, đến chiều ngày 24/2, các đơn vị trú phòng được lệnh di tản.

Để chuẩn bị di tản, các phân lực cơ trú bom xuống quanh căn cứ, các pháo đội 155 ly và 175 ly hỏa tập vào các vị trí súng phòng không của địch. Sau đó, hàng đoàn Chinook khẩn cấp đáp xuống căn cứ bốc quân và các khẩu pháo về Khe Sanh. Việc triệt thoái khỏi căn cứ Hotel 2 gặp rất nhiều khó khăn vì phòng không của địch vẫn còn khả năng tấn công vào các phi cơ. Tới chiều tối khi những trực thăng cuối cùng rời khỏi căn cứ, còn sót lại khoảng một Trung Đội và hai khẩu pháo 155 ly. Những người lính này đã tử chiến đến viên đạn cuối cùng trước khi cộng quân tràn ngập cứ điểm. Sự thiệt hại về người và vũ khí được coi như khá nặng, không kém gì các đơn vị ở mặt Bắc. Dĩ nhiên với lối tấn công biển người, không lý gì đến sinh mạng con người, địch đã phải thiệt hại rất nhiều dưới hỏa lực hùng hậu không những cơ hữu của các đơn vị bộ chiến mà còn của Không, Pháo chiến thuật và chiến lược B.52 nữa.

Tấn công mục tiêu :

Việc các Căn cứ mặt Bắc liên tiếp thất thủ, Tướng Hoàng Xuân Lãm phải thay đổi kế hoạch hành quân. Vào những ngày đầu tháng 3 năm 1971. SĐ1BB với 2 Trung Đoàn 1 và 2 tăng cường Pháo Binh 155 ly của QĐI được sử dụng như một lực lượng xung kích để tiến chiếm Tchépone. Lữ đoàn 147/TQLC do Đại Tá Hoàng Tích Thông chỉ huy gồm các tiểu đoàn 2, 4 và 5 được trực thăng vận tới căn cứ Delta để thay thế cho Trung đoàn 1 Bộ binh, 2 Tiểu đoàn 2 và 4 được thả xuống phía Bắc và Đông Bắc của căn cứ Delta hoạt động xa về hướng Đông và Tây căn cứ để tiêu diệt địch và phá hủy các kho tàng tiếp vận ẩn dấu trong vùng. Đây là một dãy đồi có thể hình yên ngựa ở độ cao 550m gồm 2 mỏm nhỏ, mặt Bắc đặt BCH/LĐ, còn phía Nam chỉ có khả năng đủ chỗ cho một pháo đội hỗn hợp gồm 2 khẩu 155ly và 4 khẩu 105 ly thuộc tiểu đoàn 2/PB/TQLC. Mặt Tây là một triền dốc đá thẳng đứng, còn phía Đông là những rẫy hoang cùng nhiều đường mòn chi chít.

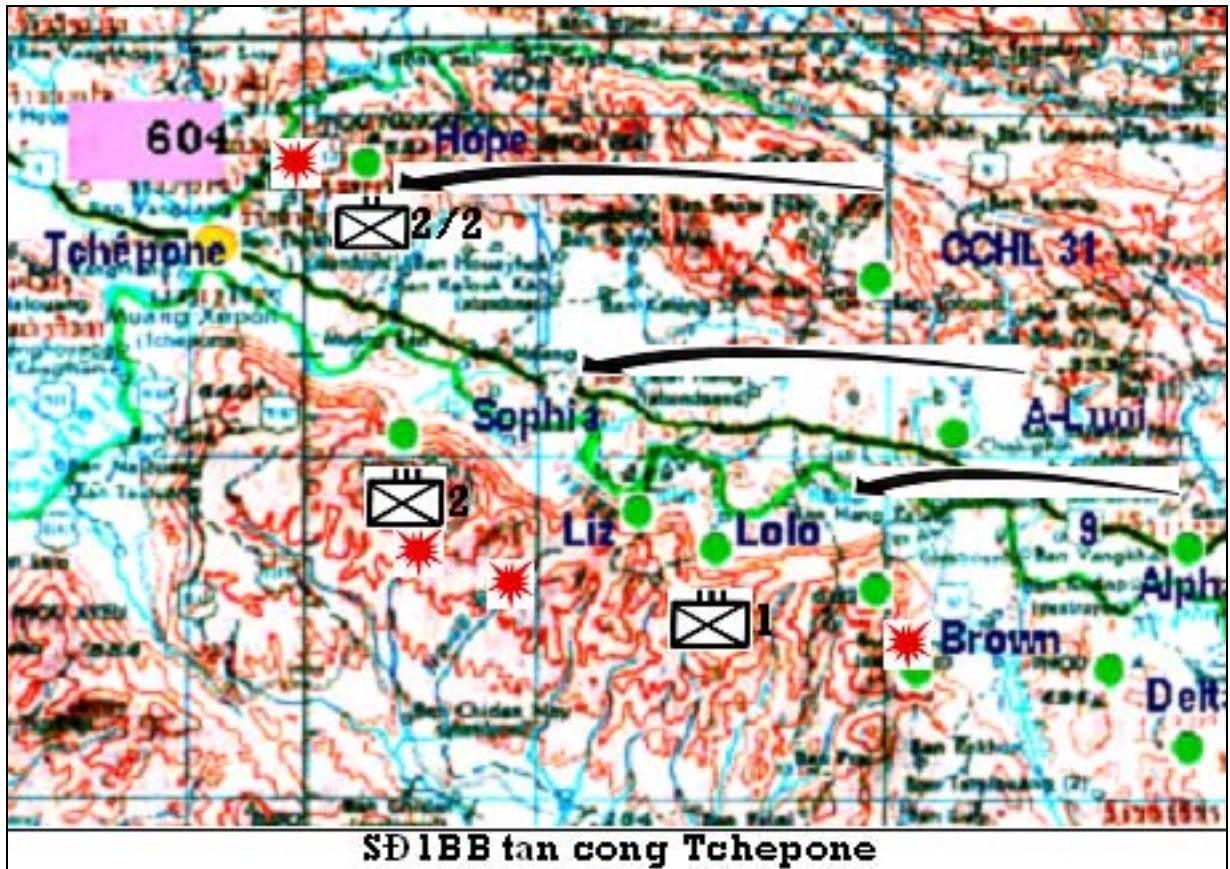
Lữ đoàn 258 do Đại Tá Nguyễn Thành Trí làm LĐT cùng 3 Tiểu Đoàn 1,5,8 được trực thăng vận xuống Căn Cứ Hotel trong dãy núi Koroc, Bộ Chỉ Huy Lữ đoàn, Tiểu Đoàn 5 và một pháo đội hỗn hợp gồm 2 khẩu 155 ly và 4 khẩu 105 ly của Tiểu Đoàn 3/PB/TQLC bố trí tại căn cứ Hotel nằm trên ranh giới Lào Việt. Sở dĩ chỉ đặt được 6 khẩu vì khu vực căn cứ không được rộng lắm. Hơn nữa vấn đề tiếp tế đạn dược rất khó khăn, nhất là vào những ngày cuối của cuộc hành quân, trực thăng đã không đáp xuống được vì phòng không bắn lên rất rát. Kết quả cuộc đổ quân đã hoàn toàn vô sự. Các Tiểu đoàn 3, và 8 hoạt động ở phía Bắc núi Koroc sẵn sàng yểm trợ cho Lữ đoàn 147 ở phía Bắc. Lữ Đoàn 369 đóng ở phía Bắc căn cứ Hàm Nghi làm thành phần trừ bị cho Sư Đoàn TQLC.

SĐ/TQLC được đưa vào hoạt động vùng phía Nam của SĐND là để thay thế và yểm trợ cho SĐ1BB làm nỗ lực chính tấn chiếm Tchépone và cũng là đơn vị bảo vệ khi các đơn vị triệt thoái trở về.

Ngày 3/3/1971 vào lúc 9.30 giờ, sau những trận mưa bom của B52 vào vùng phía Đông Nam Tchépone vào khoảng 15 cây số, Tiểu Đoàn 3 / Trung Đoàn 1BB và BCH Tr/Đ1BB được trực thăng vận đến thiết lập căn cứ hỏa lực LoLo, tại cao điểm 723m, phía Tây của Khe Sanh 42 Km, Tây Nam Tchepone 13 Km. Đợt thả đầu tiên không trở ngại, các đợt sau bị phòng không của cộng quân bắn lên dữ dội. Có 44 trực thăng bị trúng đạn, 11 chiếc bị rơi, 2 xe ủi đất D4 bị phá hủy vì trực thăng thả xuống quá cao.

Các trực thăng võ trang và các phi tuần phân lực F4 luân phiên phóng phi tiễn triệt hạ các dàn cao xạ nhưng không hiệu quả. Sau cùng Tiểu Đoàn 3/1 phải đưa toán quân trinh sát cảm tử 4 người tiến sát đến gần vị trí súng phòng không dùng M72 mới triệt hạ được. Đến 2.30 giờ chiều, những Chinook thả xuống vị trí đóng quân các súng đại bác 105 ly, đạn dược và vật liệu phòng thủ. Các chiến sĩ Tiểu Đoàn 3/1/SĐ1BB dồn mọi nỗ lực thiết lập công sự phòng thủ, các vị trí súng đại bác và hầm hố chiến đấu.

Sáng ngày 4/3, Đại Tá Điem và BCH Trung Đoàn 1 đến căn cứ Lolo không gặp trở ngại nào đáng kể. Trưa ngày 4/3, Tiểu Đoàn 2/1BB và pháo binh được tăng viện thả xuống căn cứ hỏa lực Liz cách LoLo 5 km về hướng Tây Bắc. Công quân chống cự rất ác liệt, trên 60 phi xuất Phantom, Skyhawk và Cobras của Mỹ bay tới đánh phá liên tục. Có một Cobra và một trực thăng bị bắn rơi, hàng chục chiếc trực thăng khác bị trúng đạn.



Ngày 5/3/71 hai Tiểu Đoàn 1 và 3 /Tr/Đ2BB và 8 khẩu trọng pháo 105ly, khoảng 1000 quân được trực thăng vận đến thiết lập CCHL Sophia (cao điểm 748m về phía Tây căn cứ Liz 4 Km và cách Tchepone 6 km về phía Đông Nam) nhằm tiêu diệt địch quân và phá hủy những kho lẫm chứa vũ khí, đạn dược, lương thực... của chúng. Có 2 chiếc Cobra và 4 trực thăng chuyên quân bị bắn rơi ngoài ra còn có 20 chiếc khác bị trúng đạn phòng không của CS..

Các căn cứ vừa được thiết lập nhằm yểm trợ cho một kế hoạch hành quân trực thăng vận xa nhất trong lịch sử chiến tranh Việt-Nam 77 km. Sau 3 ngày tiến quân, hai Trung Đoàn 1 và 2 /SĐ1BB đã tiến sâu vào lãnh thổ Lào 70 km. Mục tiêu 604 tại thị trấn Tchepone đã bị oanh tạc thật khủng khiếp. Suốt đêm 5 rạng 6/3 pháo đài B52 đã trải thảm cây nát thị trấn hoang phế này. Địch quân hình như biết trước ý định của ta nên đã phân tán mỏng ra xa để tránh thiệt hại. và nhờ vậy các cuộc đổ quân của ta vào vùng này được hoàn tất mà không gặp sự kháng cự nào.

Sáng sớm ngày 6/3, Cộng quân đã pháo hoá tiền 122ly vào căn cứ Khe Sanh, gây thương vong cho một số quân nhân Việt Mỹ. Nhưng 125 chiếc trực thăng "Hueys" vẫn chuyên chở hai tiểu đoàn 2 và 4 của Trung đoàn 2/SĐ1/BB từ Khe Sanh đến bãi đáp Hope cách Tchepone 4km về hướng Bắc. Hoả lực địch quân khá mạnh nhưng chỉ bắn rơi một trực thăng trong cuộc chuyên quân rầm rộ và dài 77 km này..

9.30 giờ những chiến sĩ anh dũng của đơn vị vùng tuyến đầu VNCH đã bắt đầu càn quét các ngõ ngách của căn cứ địa bí mật 604 của Cộng Sản. 4 phi tuần phản lực của Hoa Kỳ liên tiếp bao vùng yểm trợ.

Đúng 10.00 giờ, các Chinook bắt đầu thả các khẩu trọng pháo xuống CCHL Hope và Sophia. Đại Tá Ngô Văn Chung, Trung Đoàn Trưởng TrĐ2BB và Bộ Tham Mưu của Ông cũng đáp xuống Sophia

liền sau đó. Trong lúc này tại Khe Sanh các Tướng Lãnh VNCH như Đại Tướng Cao Văn Viên, Tướng Hoàng Xuân Lâm, Tướng Dư Quốc Đống và Tướng Phạm Văn Phú đang chăm chú theo dõi cuộc tiến quân chiếm mục tiêu Tchépone của SĐ1BB. Với những tin tức báo cáo thuận lợi, Đại Tướng Tổng Tham Trưởng đã ngỏ lời chúc mừng Tướng Phú và ông không quên dặn dò: “*Anh phải cẩn thận, người lính sau cùng về được từ Tchépone coi như Anh đã hoàn thành được nhiệm vụ*”

Khoảng 12.00 giờ trưa cuộc đổ quân hoàn tất, các phi cơ F4, Cobras tiếp tục yểm trợ, nhiều kho nhiên liệu, lương thực và các hầm đạn được của địch bị phát nổ vì trúng bom. Những tiếng nổ long trời rung động cả núi rừng kéo dài nhiều giờ.

Tchépone là một thị trấn nhỏ hoang phế giữa khu rừng già miền Hạ Lào, đã bị tàn phá nặng nề sau bao năm chiến tranh giữa phe quốc gia Lào và Pathet Lào Cộng sản, cũng như bị oanh kích bởi không quân Hoa Kỳ nhằm ngăn trở sự hoạt động của địch trên đường mòn Hồ Chí Minh, chỉ là mục tiêu chính trị theo nhu cầu đòi hỏi của cuộc hòa đàm Paris giữa Mỹ và CSBV để chấm dứt chiến tranh VN, do sáng kiến của phù thủy Kissinger, Cố vấn an ninh quốc gia của Tổng Thống Mỹ Richard Nixon. Cuộc hòa đàm chính thức diễn ra vào ngày 25/1/1969 tại Paris. Nhưng CSBV chỉ dùng bàn hội nghị này để tuyên truyền láo khoét và bịp bợm.

Để bắt buộc CS Hà Nội phải thảo luận nghiêm chỉnh, đầu năm 1970 theo đề nghị của Kissinger, Tổng Thống Nixon đã quyết định tái oanh tạc Bắc Việt, và ra lệnh cho quân đội Hoa Kỳ cùng với Quân Lực VNCH đánh thẳng vào các mật khu an toàn của chúng trên đất Campuchia và Lào, chứng minh cho CSBV biết đến sức mạnh quân sự của Hoa Kỳ có thể hủy diệt tiềm năng quân sự của chúng bất cứ nơi đâu.



General Nguyen Van Diem

Tuy nhiên, khi Quốc hội Hoa Kỳ do đảng Dân Chủ chiếm đa số lúc bấy giờ đã biểu quyết giới hạn quyền lực của Tổng Thống trong việc sử dụng Quân đội Mỹ ngoài lãnh thổ VNCH. Vì vậy cuộc hành quân Lam Sơn 719 này, QLVNCH đã không được sự yểm trợ đúng mức như dự trù lúc ban đầu, tạo cơ hội cho CSBV gây tổn thất nặng nề cho các đơn vị thiện chiến của ta. Bởi vì với ưu thế địa hình quen thuộc, các kho hầm vũ khí thực phẩm thuốc men dự trữ từ nhiều năm trước, hệ thống tiếp vận đường mòn HCM chuyên chở nhanh chóng lực lượng tăng viện từ phía Bắc khu phi quân sự...

Cuối tháng 2/1971, Mặt trận 70B CSBV đã tăng lên đến 5 Sư Đoàn, 8 binh trạm (mỗi binh trạm tương đương một Trung Đoàn) và các Trung đoàn chiến xa, pháo binh, phòng không... Tính ra, lực lượng quân CSBV gấp 3 lần quân số các đơn vị VNCH tại Hạ Lào.

Cộng quân tấn công CCHL Lolo

Ngày 6/3 là ngày thứ ba QL/VNCH tiến chiếm Tchépone cũng là ngày Cộng quân tung quân tấn công dữ dội để chặn đường rút quân của ta ở Hạ Lào. Cộng quân đã tập trung quân tấn công quyết liệt vào căn cứ hỏa lực Lolo, nơi đặt BCH Trung Đoàn 1BB. Đây là một CCHL quan trọng tại mặt trận Tchépone.

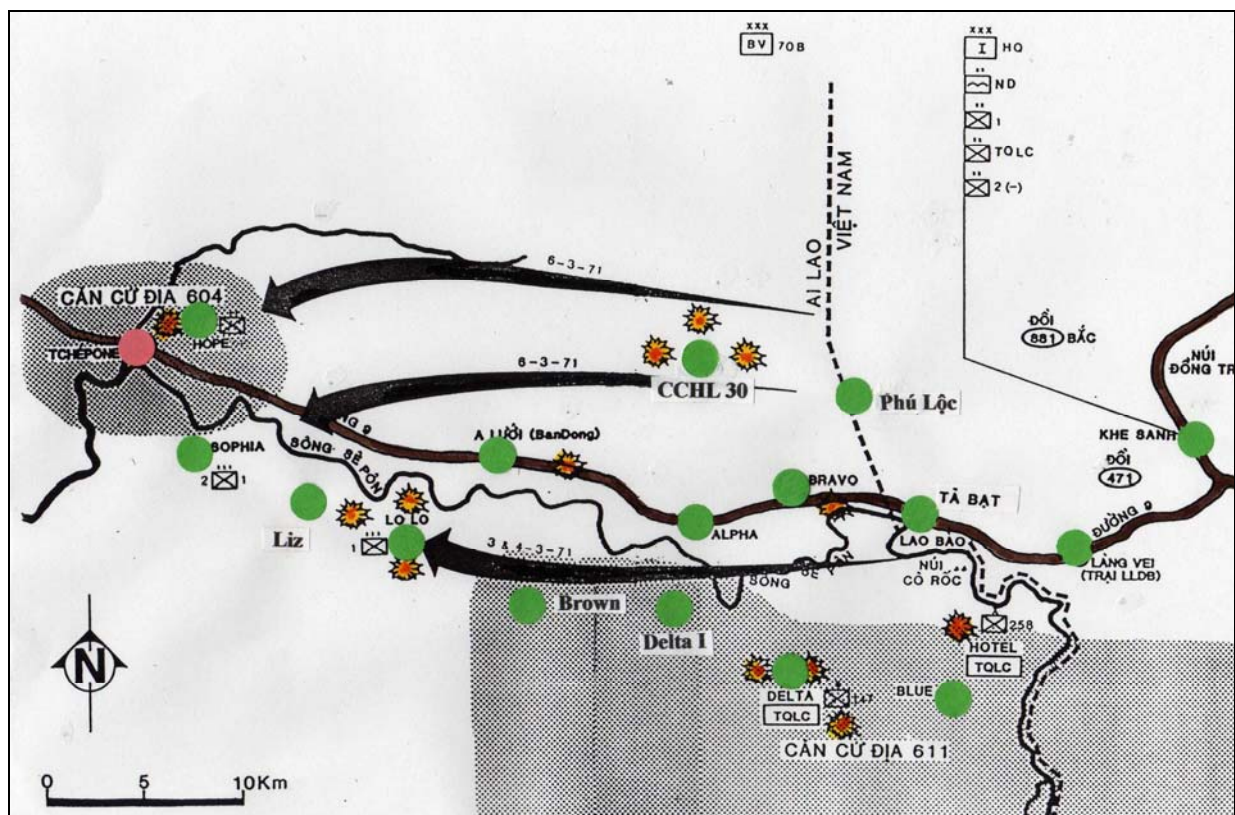
Khoảng 3.00 giờ sáng, công quân nã hàng ngàn đạn Pháo vào căn cứ, sau đó Trung Đoàn 64/SĐ320 CSBV và một đơn vị của Trung Đoàn 141/SĐ2CSBV đồng loạt mở nhiều đợt xung phong vào 2 mặt Tây và Nam của căn cứ này.

Trong khi đó, từng đoàn pháo đài B52, yểm trợ cho cuộc đổ quân tại Tchépone đã trải thảm lửa từ Đông sang Tây trên một diện tích ngang 2 km dài khoảng 20 km từ A-Lưới đến Tchépone dọc theo hành lang phía Nam QL9. Bom nổ chỉ cách quân bạn khoảng 600 đến 700 thước. Đây là giờ của Cộng quân hện với Tử Thần.

Quanh CCHL Lolo, trận chiến đẫm máu và ác liệt diễn ra suốt ngày. Ba đợt xung phong của địch đều bị bẻ gãy bởi tinh thần chiến đấu quả cảm của binh sĩ trú phòng và những khẩu súng trực xạ chính xác của Pháo binh phòng thủ cũng như sự yểm trợ của các Pháo Đội bạn tiếp cận từ A-Lưới và hỏa lực khùng khiếp của các oanh tạc cơ.

Đến 5.00 giờ chiều, VC rút lui chém về bỏ lại tại trận khoảng 400 xác đồng bọn với nhiều vũ khí. Khi truy kích địch quanh căn cứ khoảng 200 thước, quân ta khám phá và thiêu hủy một kho tiếp liệu và

chiến cụ rất lớn của CSBV như súng cá nhân, đạn dược và hàng ngàn tấn lương thực. Chúng ta cũng phá hủy hệ thống liên lạc dã chiến của chúng.



Mặt trận Hạ Lào trong những ngày đầu tháng 3/1971

Ngày 7/3/1971 Trung đoàn I. SĐ1/BB được điều động lên mặt Bắc phía Nam sông Tchépone để tiếp ứng cho cánh quân Tr/Đ2BB. Tuy nhiên lực lượng phòng không của địch quanh căn cứ hỏa lực Lolo vẫn còn hùng hậu. (Công quân đã bố trí khoảng 20 Tiểu Đoàn phòng không quanh khu vực hành quân của ta) Sau khi 4 trực thăng vô trang bị bắn rớt không một phi vụ tấn thương hay tiếp tế nào thực hiện được.

SĐ1BB Lui Binh :

Ngày 8/3/1971, sau khi chiếm giữ Tchépone được 2 ngày, buổi chiều ngày 8/3. Thiếu Tướng Phạm Văn Phú ra lệnh triệt thoái các lực lượng tại mặt trận phía Nam đường số 9. Những đơn vị thuộc Trung Đoàn 2 BB đáp xuống Hope và Tchépone sẽ được bốc trước trong ngày 9/3. Sau đó các căn cứ ở xa nhất sẽ lần lượt theo thứ tự di tản tiếp theo Sophia, Liz, Lolo...

Việc lui binh này được giữ kín làm cho các Tướng lãnh phía Mỹ ngạc nhiên. Tư Lệnh Quân Đội Mỹ tại Việt Nam, Tướng Abram đến yết kiến Tổng Thống Thiệu và đề nghị đưa thêm SĐ2BB để tiếp tục cuộc hành quân tại Lào. Tổng Thống Thiệu trả lời: “Ông không muốn các đơn vị VNCH bị tổn thất hơn nữa trong chiến trường Hạ Lào, ngoại trừ trường hợp bên phía Mỹ cũng sử dụng một Sư Đoàn cùng QLVNCH hành quân chung để tiêu diệt cộng sản và phá vỡ hệ thống đường mòn HCM”. Dĩ nhiên là Tướng Abram không thể làm thế được vì những biểu quyết hạn chế của Quốc Hội Hoa Kỳ.

Việc rút quân mau lẹ ra khỏi Tchépone cũng đã gây bất ngờ cho cả tướng lãnh CSBV chỉ huy mặt trận 70B, đồng thời tránh được nhiều tổn thất cho các Trung Đoàn 1 và 2 BB trong những ngày đầu.

Ngày 9/3/1971 Quân lực VNCH bắt đầu triệt thoái khỏi Hạ-Lào. Đây là giai đoạn khó khăn nhất của cuộc chiến. Tình trạng mất trật tự và vô kỷ luật của một số binh sĩ dưới áp lực của địch quân đã tạo nên cảnh hỗn loạn. Sáng sớm, khoảng 200 trực thăng Mỹ trở lại vùng trời Tchépone để bốc các đơn vị thuộc SĐ1BB từ các căn cứ Hope, Sophia về Khe Sanh. Trong mấy ngày đầu việc bốc quân không mấy trở ngại nhưng đến ngày thứ tư 12/3/1971 thì việc bốc quân gặp khó khăn lớn.

Mỗi chiếc trực thăng Hueys có thể chở được 8 quân nhân Mỹ với đầy đủ trang bị cá nhân, nhưng có thể chở được từ 12 đến 15 quân nhân Việt Nam. Sau khi trực thăng bốc hết quân tại các căn cứ Hope, Sophia thì những phi vụ B52 và hàng trăm oanh tạc cơ liên tiếp ngày đêm trải thảm tiêu diệt các lực lượng CSBV cố bám sát các cánh quân này. Công quân đã bị tàn sát hàng ngàn tên trong các ngày 9,10,11 & 12/3/1971.

Ngày 13/3/1971 hoàn tất việc rút khỏi CCHL Liz. Những súng đại bác phải phá hủy và bỏ lại. Tổng số thương vong lên đến hàng trăm người. TĐ2/1 trấn giữ căn cứ này bị tổn thất đến 40% quân số.

Ngày 14/3/1971 lúc 4 giờ sáng, Công quân tập trung quân số còn lại của các Trung Đoàn 141 và TrĐ1 /SĐ2CSBV, Trung Đoàn 64/320 quyết san bằng căn cứ Lolo, bản doanh của BCH hành quân của Trung Đoàn 1/SĐ1BB được bảo vệ bởi 2 TĐ3 /1BB & 4/1BB.

Mở đầu trận đánh cộng quân pháo dữ dội khoảng nửa giờ bằng đủ loại đại pháo 130 ly, 122 ly. Sau đó bộ binh ào ạt tấn công từ nhiều phía chia cắt tuyến phòng thủ của các đơn vị bên ngoài với BCH Trung Đoàn 1.

Từng khu vực của các đơn vị bị VC bao vây tứ phía. Chúng chấp nhận thiệt hại bám sát trận địa. Trận chiến đẫm máu diễn ra suốt ngày. Hỏa lực không quân và Pháo binh yểm trợ chính xác và hiệu quả chặn đứng nhiều đợt xung phong của địch, đạn nổ đôi khi chỉ cách quân bạn 50 m. Các khẩu đại pháo 105ly trong căn cứ phải bắn trực xạ đạn tổ ong chống biển người tiêu diệt hàng hàng lớp lớp các đợt xung phong của VC. Hỏa lực phòng không của địch bên ngoài căn cứ Lolo dày đặc, 2 chiếc trực thăng HU-1B bị bắn cháy trong ngày, ngoài ra không một chuyến tiếp tế hay tản thương nào đáp xuống được.

Ngày 15/3/1971 suốt đêm cầm cự với địch quân, mọi quân nhân đều bắt đầu tiết kiệm đạn dược, chỉ bắn khi thấy giặc. 8.30 sáng, Đại Tá Nguyễn Văn Diêm Trung Đoàn Trưởng Tr/Đ1/SĐ1BB xin tiếp tế đạn khẩn cấp (nguyên văn : Chúng tôi không xin tản thương, chỉ xin tiếp tế đạn khẩn cấp để chiến đấu)

11.00 giờ những thùng đạn cá nhân, lựu đạn, và đạn súng cối được thả xuống vị trí các TĐ3/1 và 4/1, một chiếc cobra bị bắn cháy, phi công và xạ thủ đại liên bị tử thương, các trực thăng khác đều bị trúng đạn, Chiếc CNC của Đ/Tá Giai TLP SĐ1BB bị hư hại nặng phải đáp khẩn cấp.

Ngày 16/3/1971, nhận thấy trận chiến quanh căn cứ hỏa lực Lolo vô cùng khốc liệt . Viện binh cộng quân được tăng cường với nhiều chiến xa từ hướng A Lưới dẫn tới. Tướng Phạm Văn Phú Tư-lệnh SĐ1BB đề nghị xin di tản căn cứ này để tránh bớt thiệt hại. Tiểu Đoàn 4/1/1BB là đơn vị sau cùng để bảo vệ cho cuộc lui binh.

Sau quyết định này một đơn vị trực thăng của LĐ1 Không Vận Hoa Kỳ được lệnh vào Lolo bốc quân với bất cứ giá nào. TĐ4/1 sẵn sàng nghênh chiến, chống trả tối đa để bảo vệ và che chở cuộc rút quân. Nhưng giữa trận mưa pháo của địch, các phi công Mỹ đã cảm tử đáp xuống Lolo chỉ một lần duy nhất để bốc được BCH Trung Đoàn 1BB và không thể trở lại sau khi 1 chiếc HU-1B và 1 cobra bị bắn cháy. Những súng đại bác 105 ly bị bỏ lại và phá hủy. Từ 13.00 giờ Cộng quân vây kín TĐ4/1 và chia cắt phòng tuyến đơn vị này nhiều nơi đến sáng ngày hôm sau.

Ngày 17/3/1971 khoảng 11.00 giờ trưa, Cộng quân tập trung quân khoảng một Trung Đoàn tấn công vào các Đại Đội còn lại của TĐ4/1. Sau 3 giờ giao tranh ác liệt tất cả Sĩ Quan của đơn vị, từ Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Lê Huấn đến tất cả các Trung Đội Trưởng đều tử trận. Quân số TĐ còn lại khoảng 100 người hầu hết đều bị thương và tất cả đều bắn hết đạn.

Đến 17.00 giờ, người chỉ huy cao cấp nhất của TĐ4/1 là Trung Sĩ Lê Văn Hải, anh đã chỉ huy nhóm quân nhân còn lại khoảng 60 người rút về một địa điểm phía đông căn cứ khoảng 3km trong khi VC đuổi tới ngày một gần.

May mắn cho họ, một phi tuần Skyhawk của TQLC Hoa Kỳ bay đến, với chiếc PRC25 duy nhất Trung Sĩ Hải bình tĩnh liên lạc chỉ điểm cho các phi công Hoa Kỳ thả bom napalm đánh xuống địch quân. và Anh cũng nhờ các Phi Công chuyển lời về Khe Sanh xin tiếp tế đạn dược để các Anh chiến đấu tiếp.

Ngưỡng mộ về sự dũng cảm và anh hùng của những dũng sĩ TĐ4/1, Tướng Berry, Tư-Lệnh SĐ101 Không Vận Hoa Kỳ đã đích thân bay lên điều khiển, phối hợp hỏa lực không quân để cứu họ. Sau cùng những người chiến binh anh hùng của TĐ4/1 đã được các phi công Trực Thăng Mỹ cảm tử đáp xuống bốc đi trước khi quân CSBV tàn sát họ.

Sau 11 ngày chiến đấu Tiểu Đoàn này đã hạ trên 1000 quân CSBV. Với quân số 432 người khi ra đi, ngày 18/3/1971 về tới hậu cứ còn lại 63 người, tất cả đều bị thương, người chỉ huy còn lại duy nhất là một Trung Sĩ.

Bây giờ, họ nằm, họ ngồi chen chúc nhau trên sàn trực thăng, quần áo bê bết máu, và bùn đất, mặt mũi hốc hác phờ phạt vì đói khát, thiếu ngủ. Và bọn nhà báo ngoại quốc bắt lương, khôn nạn, ác độc đến chụp hình họ rồi phụ đề: “những người lính VN hèn nhát không muốn chiến đấu được bốc về từ Hạ Lào”

Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm lui binh.

Căn cứ A-Luối là một căn cứ quan trọng trong cuộc hành quân Lam Sơn 719 được thiết lập từ ngày 9/2/1971 cách biên giới Lào Việt khoảng 20 km. Tại A-Luối, trong chu vi khoảng 1km vuông, BCH/LĐ1ND cùng Tiểu Đoàn 9 và một Pháo đội 105 ly đóng quân về mạn Bắc QL9; LĐ1Kỵ Binh và Pháo đội 155 ly đóng ở mạn Nam QL9. Vào giai đoạn cuối cuộc hành quân, 2 Tiểu đoàn 2ND và 7ND được đặt dưới quyền điều động của LĐIND sau khi đội 31 thất thủ. Khi SĐ1BB rút lui khỏi Tchépone cộng quân bắt đầu gia tăng áp lực vào Căn cứ A-Luối. Công quân tập trung hỏa lực pháo vào căn cứ trên 2000 quả đạn mỗi ngày gây thương vong không ít cho quân ta. (Thiếu Tá Nguyễn Quang Sáng TĐP /TĐIND bị thương lúc sáng ngày 18/3/1971)

Trong suốt 40 ngày hành quân đã không có những trận đánh lớn xảy ra quanh A-Luối, nhưng trận địa pháo thì xảy ra hằng ngày. Hỏa lực pháo binh từ A-Luối đã yểm trợ hữu hiệu cho các đơn vị bạn quanh vùng từ các căn cứ Lolo đến đội 31. Nhưng hỏa lực phòng không dữ dội của cộng quân đôi khi cũng đã gây khó khăn cho các phi vụ tiếp tế và tản thương. Có 2 lần vào ngày 27/2 và 3/3, Cộng quân đã tập trung quân đông đảo cấp Trung Đoàn định tấn công vào A-Luối nhưng đã bị quân Nhảy Dù phát hiện và dùng hỏa lực pháo binh, phi pháo và pháo đài B52 hủy diệt.

Ngày 19/3/1971 Căn cứ A-Luối được lệnh lui binh. Một công điện (ngụy trang) thượng khẩn và mật được gửi đi trên hệ thống điện báo từ BCH/LĐ2ND đến các đơn vị trưởng các TĐ5,6 và 11/ND: “*Sẵn sàng nhận nhiệm vụ mới # hãy sử dụng hỏa lực B52 tối đa # các đơn vị CBCD chuẩn bị chiến cụ cần thiết # stop*”. Nhờ thế mà cộng quân đã không dám bám sát vào các đơn vị Nhảy Dù.

Sáng sớm hằng trăm chiếc trực thăng Hueys và các phi tuần Cobras của SĐ101 Không Vận bay rợp trời tới các điểm hẹn để bốc các đơn vị tiền đồn quanh A-Luối. Trước tiên là các đơn vị thuộc TĐ8ND phía Tây Bắc sau đó đến các đơn vị thuộc TĐ7 và TĐ2ND.

TĐ7ND do Thiếu Tá Trần Đăng Khôi TĐP chỉ huy thay thế Thiếu Tá Lê Minh Ngọc đã bị thương nặng vào ngày 18/3/71 và TĐ2ND do Thiếu Tá Lê Văn Mạnh TĐP chỉ huy thay thế cho TĐT Trần Kim Thạch từ ngày 3/3 khi TĐ2ND triệt thoái khỏi CCHL 30.

Hai Tiểu Đoàn 2 & 7ND bị địch quân bám sát, và pháo dữ dội vào các điểm tập trung quân quanh bãi bốc nên các chiến sĩ ta bị thương rất nhiều. Hai đơn vị này phải giao tranh suốt ngày, vừa chiến đấu vừa triệt thoái. Các Sĩ Quan chỉ huy các đơn vị tá xung hữu đột giữa trận tiền. Vừa chỉ điểm cho Cobras và phản lực phóng hỏa tiền và oanh kích trên đầu địch, vừa liên lạc cho các Hueys bốc quân xuống các bãi đáp mới vừa thiết lập, vừa chỉ huy các đơn vị sắp xếp từng nhóm tập trung tại các điểm hẹn. Nhờ những Sĩ quan trẻ tuổi tài ba này đã làm cho tinh thần chiến đấu của các binh sĩ Mũ Đỏ lên cao, tin tưởng vào tài lãnh đạo của cấp chỉ huy.

Các đơn vị khác bên trong căn cứ A-Luối và Thiết Giáp rút lui bằng QL9 cũng rời khỏi A-Luối vào lúc 7.00 giờ sáng. Đường QL 9 là con đường độc đạo, cheo leo và hiểm trở. Tại các khúc quanh và các khu rừng rậm đều có thể bị Cộng quân phục kích.

Con đường huyết mạch từ Bản Đông về tới biên giới Lào Việt đã xữ dụng được trong những ngày đầu, thì sau khi căn cứ 31 thất thủ và CCHL 30 rút đi, Cộng quân đã len lỏi tới gần Quốc lộ 9, đóng chốt gây trở ngại cho mọi di chuyển tiếp tế và tản thương. Địch cũng đã bị thiệt hại nặng nề khi tấn chiếm 2 căn cứ 30 và 31 nên cũng tạm ngưng tấn công để củng cố lại lực lượng, chỉ còn xữ dụng pháo để quấy phá và cho các đơn vị nhỏ đột kích vào các vị trí tiền đồn để cầm chân các lực lượng ta không hoạt động ra ngoài được.

Lực lượng địch quân tập trung quanh A-Luối ít nhất cũng một Sư-Đoàn với những Trung Đoàn Chiến Xa và Pháo hỗ trợ. Đây là một lực lượng đáng sợ nếu chúng bố trí để phục kích lực lượng lui binh trên đoạn đường 12 km từ A-Luối đến Alpha. Đẻ phá vỡ vòng vây của địch quân đang bố trí chung quanh

và để cho cuộc lui binh được an toàn, BTL SĐND đã sử dụng các pháo đài bay B-52 ném bom rải thảm dọc theo lộ trình chuyển quân ở khoảng cách tuyến quân bạn chỉ chừng từ 400 đến 500 thước.

Lực lượng lui binh di chuyển thật cẩn trọng để phòng tối đa các ổ phục kích của địch quân. Các đơn vị Nhảy Dù di chuyển dọc 2 bên QL9 khoảng 1km, một số ít từng thiết theo những chiếc M113. Khi đoàn quân di chuyển được khoảng 2 cây số, một chiến xa M41 dẫn đầu bị trúng đạn B40 bốc cháy, đồng thời một đơn vị VC núp bên bờ suối sả súng bắn như mưa. Các chiến sĩ Dù phản công và trận chiến kéo dài suốt 3 giờ liền. Cộng quân tháo chạy và bỏ lại nhiều xác đồng bọn.

Đại Tá Lương, LĐT/LĐIND đã liên tục bay trên không phận Hạ Lào để chỉ huy và điều động cuộc lui binh. Trong lúc đang bay thị sát cuộc rút quân của TĐ2ND, trực thăng của Ông đã bị trúng đạn phòng không của CSBV và bị rơi gần phía Bắc căn cứ Alpha. May mắn là trực thăng khi rơi quay vòng vòng và rơi gần một đơn vị Nhảy Dù đang di chuyển dưới đất, phi cơ bị va chạm mạnh nhưng không bị cháy, Ông bị văng ra xa và bị trặc cổ chân. Ông và tất cả phi hành đoàn đều mau chóng được TĐ5ND giải cứu đưa về nơi an toàn. Quyền chỉ huy lui binh được Trung Tá Lê Văn Ngọc, Lữ Đoàn Phó thay thế.

Khi được báo cáo trực thăng chở Đại Tá Lương bị phòng không CSBV bắn rơi, Trung Tướng Dư Quốc Đống đã bỏ ngang buổi họp hành quân với các Tướng lãnh khác, đích thân ra lệnh và theo dõi việc tìm kiếm tiếp cứu Đại Tá Lương bằng mọi giá.

Sau khi chinh đốn lại đội ngũ, các xe cơ giới bị hư hại đều được phá hủy. Đoàn lui binh của Chiến Đoàn Đặc Nhiệm tiếp tục di chuyển. Khoảng đường từ A-Lưới đến Alpha 12 km phải mất 2 ngày đường. Khi đoàn quân tới Alpha thì TĐ5ND đã rút, và khi đoàn quân tới Bravo thì TĐ1IND cũng đã rút.

Khi đoàn quân Nhảy Dù lui binh tới Bravo, cách biên giới Lào Việt khoảng 5 km, được tin cộng quân tập trung quân bố trí phục kích quân ta phía trước, Nên BCH Chiến Đoàn cho đoàn quân băng rừng về hướng Đông Nam để di chuyển.

Công Binh Nhảy Dù được lệnh thiết lập một con đường tắt băng qua sông Xeponé nơi phía Nam QL9 để đoàn quân gồm cả Thiết Giáp và Nhảy Dù qua sông an toàn, tránh đoạn đường QL9 gần biên giới đã bị Cộng quân phục kích

Trên khoảng đường rừng rậm, di chuyển vô cùng khó khăn, các chiến xa di chuyển rất chậm chạp lại bị Cộng quân chặn đánh nhiều lần. Khi các phi tuần Skyhawk bay tới yểm trợ cũng rất khó khăn vì quân ta và địch giao chiến vị trí quá kề cận, một trái bom napalm thả xuống làm khoảng 100 binh sĩ bị thương vong. Trong cuộc chạm súng lần này 6 chiến xa bị bắn cháy.

Trên đường rút về gần biên giới tại “Đồi Ma- Suối Máu”, nơi khúc quanh QL9, có lô-cốt kiên cố của Pháp để lại, là một vị trí chiến lược trong vùng, thiết vận xa chở BCH/TĐ1IND đã bị VC phục kích bắn B40, Thiếu Tá TĐT Nguyễn Xuân Phan bị tử thương và Thiếu Tá La Trịnh Tường TĐP lên thay.

Sau 4 ngày đêm lội suối băng rừng sáng ngày 23/3, Chiến đoàn 1 đặc Nhiệm cũng về tới biên giới. LĐ1 Thiết Kỵ chỉ còn lại 98 xe đủ loại so với 200 chiếc khi xuất quân. Bỏ lại Hạ Lào gồm có 21 chiến xa M41, 26 Thiết Vận Xa M113 và 68 xe các loại khác.

SD/TQLC trên chiến trường Hạ Lào :

Tại mặt trận phía Nam, sau khi các đơn vị SĐ1BB và Nhảy Dù tuần tự lui binh thì các Sư Đoàn bộ chiến, các Trung Đoàn Chiến Xa và Pháo Binh CSBV bắt đầu tập trung chia mũi dùi về phía các cứ điểm Delta và Hotel của SD/TQLC. Mỗi ngày các căn cứ này phải hứng chịu hàng ngàn quả đạn pháo đủ loại. Hai Tiểu đoàn 2 và 4 hoạt động xa về phía Tây sau nhiều ngày đụng độ đã phải rút về ngoại vi của căn cứ. Lữ đoàn đã được pháo binh từ Koroc (Lữ đoàn 258 Thủy Quân Lục Chiến) và không quân yểm trợ, bắn phá các đường tiến sát của địch, ngoài ra còn được pháo đài bay B.52 can thiệp tiếp cận một cách rất chính xác. Tuy vậy địch vẫn gan lì ẩn náu trong các hầm trú ẩn chống lại mọi cuộc tấn công của ta sau khi bom đạn chấm dứt.

Cuộc chiến đằng co có chiều bất lợi cho Lữ đoàn vì vấn đề tiếp tế đạn dược và tải thương. Pháo của địch, kể cả súng không dật 75 ly đặt ở các cao địa đối diện căn cứ đã bắn thẳng vào pháo đài chỉ huy, khiến đường dây antenne bị cắt đứt, một vài hầm trú ẩn bị sập đổ, vị trí pháo cũng bị hư hại. Trong tình hình đó, Bộ chỉ huy Lữ đoàn điều động Tiểu Đoàn 2 lui về trấn giữ ở phía Nam căn cứ. Tiểu Đoàn 4 rút về phía Đông Bắc dọn đường để khi cần Lữ đoàn sẽ rút về phía Đông (hướng của Lữ đoàn 258 Thủy Quân Lục Chiến). Bộ chỉ huy Lữ đoàn cũng có đề nghị Bộ tư lệnh Sư đoàn để cho toàn bộ đơn vị rút ra

ngoài hoạt động vì không thể nằm trong căn cứ để hứng đạn pháo của địch. Nhưng đề nghị này đã không được áp dụng vì lệnh rút quân được ban ra vào buổi chiều cùng ngày.

Một biến cố đã xảy ra vào rạng sáng ngày hôm sau, một Trung đội đặc công địch đã len lỏi qua phòng tuyến của Tiểu đoàn 5, đánh chiếm được một lô cốt án ngữ lối vào căn cứ ở phía Nam. Tuy nhiên địch cũng đã bị chặn lại và sau đó Tiểu đoàn 5 đã điều động một Đại đội tới giải tỏa, địch bị tử thương một số và đầu hàng số còn lại. Lấy khẩu cung thì được biết chúng thuộc một đơn vị của Sư đoàn 324 B có nhiệm vụ tiến đánh Lữ đoàn 147. Sau đó pháo địch ở phía Tây và Nam vẫn tiếp tục rót vào căn cứ và khu vực bố trí của Tiểu đoàn 2 Thủy Quân Lục Chiến.

Kể từ ngày 20/3, SD324B của CSBV siết chặt vòng vây, các chiến xa tiến gần căn cứ hơn và pháo khùng khiếp hơn. Không một chuyến bay tản thương hay tiếp tế nào đáp xuống được 2 cứ điểm sau cùng của lực lượng hành quân VNCH trên đất Lào.

Ngày 21/3/1971 vòng vây địch càng siết chặt hơn có lúc đôi bên chỉ cách nhau vài mươi thước. Địch quân vẫn pháo vào căn cứ ác liệt. Sức ép đối phương càng đè nặng lên các tuyến phòng thủ của Delta, Đại pháo 130 ly nả tới tấp vào căn cứ càng lúc càng dữ dội. Những trực thăng do các phi công tình nguyện cảm tử cố gắng đáp xuống ba lần nhưng không thành công.

Ngày 22/3/1971 Đại Tá Bùi Thế Lân, Tư Lệnh Phó SĐ/TQLC cho lệnh các Lữ Đoàn Trưởng tùy cơ ứng biến, có thể di chuyển bằng đường bộ nếu tình thế bắt buộc.

Vào lúc quá trưa, Công quân bắt đầu xung phong, ít nhất 10 chiến xa đã lọt vào phòng tuyến để yểm trợ cho bộ đội của chúng, Các chiến sĩ Mũ Xanh đã dùng M72 bắn cháy 2 chiếc PT76, và Phi cơ đã bắn cháy một chiếc khác. Cộng quân bị chết như rạ khi vượt qua bãi mìn. Nhưng chúng vẫn như ngầy dại nhào tới. Phòng tuyến của 2 Tiểu Đoàn TQLC quanh Delta bị cắt đứt nhiều nơi. Các TĐT/TĐ2 Thiệu Tá Nguyễn Xuân Phúc và TĐT/TĐ4 là Thiệu Tá Vô Kính đều bị thương. Trận chiến đẫm máu kéo dài trên 4 giờ. Phòng tuyến nhiều nơi đã bị cắt nhiều khoảng, các Tiểu Đoàn 2, 4 và 5 bị đánh tan tã.

Ngày 23/3/1971 để chuẩn bị cho kế hoạch rút khỏi căn cứ, Bộ chỉ huy Lữ Đoàn đã đặc phái Đại đội A Viễn thám của Đại úy Hiền dò xét tình hình địch để quyết định con đường rút lui vào buổi tối. Nhưng Đại đội này đã lọt vào vòng vây của địch, sau 4 giờ giao tranh dữ dội với 2 Trung Đoàn 29 và 803 thuộc SD324B có chiến xa yểm trợ một số bị bắt kể cả Đại Đội Trưởng. Cuối cùng Bộ chỉ huy Lữ Đoàn đã quyết định sẽ mở đường máu rút lui khỏi CCHL Delta. Tiểu đoàn 4 đi trước mở đường, sau đến Tiểu đoàn 5, Bộ chỉ huy Lữ đoàn và Pháo binh, Tiểu Đoàn 2 đi đoạn hậu. Sau một ngày lộn lộn, các đơn vị mới về tới Căn Cứ Hotel quân số còn lại khoảng 300 người.

Ngày 24/3/1971 quân CSBV với chiến xa yểm trợ tấn công vào căn cứ Hotel. Trước áp lực của địch quân quá nặng Đại Tá Bùi Thế Lân, Tư Lệnh Phó SĐ/TQLC ra lệnh cho LĐ258TQLC lui binh.

10.00 giờ sáng, những phi tuần cobras bao vùng, 6 chiếc phi cơ quân thảo trên 1 giờ đã bắn hạ ít nhất 10 chiến xa địch, còn lại khoảng 20 chiếc trên đường tiến về Hotel.. Trước áp lực quá nặng của quân CSBV, Đại tá Bùi Thế Lân TLP/SĐ/TQLC ra lệnh triệt thoái LĐ369 khỏi CCHL Hotel.

Xế trưa ngày 24/3 với sự đồng ý của vị Tướng chỉ huy lực lượng đặc nhiệm TQLC Hoa Kỳ cạnh Đệ Thất Hạm Đội, những Chinook khổng lồ của lực lượng đặc nhiệm TQLC Mỹ từ ngoài khơi bay vào căn cứ Hotel và bốc những thương binh cùng BCH 2 LĐ147 và 258 TQLC trong đợt đầu, nhưng sau đó Cộng quân pháo dữ dội nên không chuyến nào đáp xuống được và thành phần còn lại phải di chuyển bằng đường bộ.

Việc triệt thoái 2 LĐ/TQLC khỏi căn cứ Hotel chiều ngày 24/3/1971, Tướng Hoàng Xuân Lâm, Tư Lệnh chiến trường không hề được tham khảo ý kiến hay được thông báo. Quyết định này đã làm đảo lộn hệ thống chỉ huy và là một đáng tiếc nghiêm trọng tại chiến trường.

Ngày 25/3/1971 các đơn vị VNCH đều rút về đến biên giới, tuy nhiên cuộc hành quân LS719 đến ngày 6/4/1971 mới chính thức kết thúc khi tất cả các lực lượng VNCH và đồng minh rút khỏi căn cứ Khe Sanh. Cuộc hành quân Lam Sơn 719 kết thúc trong vội vã, sau hơn một tháng trời giao tranh, để lại trên chiến trường bao nhiêu tổn hại cả về người lẫn vật chất của đôi bên. Sau đó tình hình tại Hạ Lào đầu lại vào đó, không có gì thay đổi. Phải chăng vì mục tiêu chính trị, và quyền lực của các thế lực quốc tế mong muốn, đã biến chiến trường Việt Nam thành nơi tử địa cho cả hai phía người Việt Quốc Gia và Cộng Sản. Tuy nhiên, vì chưa đạt được kết quả mong muốn hoàn toàn, nên đến mùa hè 1972 lại tiếp diễn trận tấn công vượt khu phi quân sự của quân Cộng sản Bắc Việt vào tỉnh Quảng Trị, rồi từ đó dẫn tới Hòa Đàm Paris để kết thúc vai trò của Hoa Kỳ ở miền Nam Việt Nam.

Kết quả : Thiệt hại trong trận LS719 được tổng kết như sau :

Mỹ 215 chết, 1185 bị thương, 42 mất tích.
108 trực thăng bị bắn cháy , 7 phi cơ bị phá hủy.
618 chiếc trực thăng khác bị trúng đạn hư hại.

VNCH 1483 chết, 5420 bị thương, 691 mất tích.
96 đại bác bỏ lại Hạ Lào được phá hủy.
21 chiến xa M41, 26 Thiết vận xa M113 bị hủy diệt
68 xe khác đủ loại (kể cả bulldozers và cần trục)

CSBV 20,000 chết tại chỗ (có thể nhiều hơn gấp bội)
69 tù binh.
76 đại bác, 93 súng cối, 5,000 vũ khí cá nhân.
106 chiến xa bị bắn cháy (đếm được 88) .2000 xe vận tải đủ loại.
170,000 tấn đạn dược và chiến cụ bị phá hủy.
1,200 tấn lương thực bị tiêu hủy.

Tài liệu tham khảo :

- *Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản tại Canada 2001.*
- *Operation Lam Son 719 From Wikipedia, the free encyclopedia.*
- *Một cánh Hoa Dù của Trương Dưỡng, Tác giả xuất bản lần thứ 4 tại Orange County California năm 1998.*
- *Biệt Động Quân trong Hành Quân Lam Sơn 719 của Vũ Đình Hiếu trên trang bietdongquan.com*
- *Những Trận đánh của BĐQ tại Hạ Lào của Trần Đỗ Cẩm trên trang nhà vietnam.ictglobal.net.*
- *Hành quân Lam Sơn 719 của Mũ Xanh Hoàng Tích Thông trên trang TQLC.*
- *Thiết Giáp tại Hạ Lào, Dấu Chân Chiến Mã của Trần Đỗ Cẩm.*
- *Thiên Hùng Ca QLVNCH của Phạm Phong Dinh, 11/2004.*
- *Trận Hạ Lào 1971 của Phạm Huân , tác giả XB 19/6/1990 tại San José.*
- *Tiểu Đoàn 7 ND tại mặt trận Hạ Lào của Trung Tá Lê Minh Ngọc Lữ Đoàn Trưởng LD4ND.*
- *Khoảng Tối Nhìn Lên, Bút ký chiến trường của Đào Đức Bảo*
- *Và phỏng vấn các chiến hữu Nhảy Dù.*

Trích từ quyển ‘**Binh chủng Nhảy Dù – 20 Năm Chiến Sự**’

Đại Úy Võ Trung Tín

Tiểu Đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202

Đại Úy Nguyễn Hữu Viên

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435

Email: pvotin@gmail.com



South Vietnamese Airborne Troops leap from U.S. Army helicopter in assault on Hill 31 during Lamson 719, the ill-fated invasion of southern Laos, February 1971